

MỠI SỐ
16 tr

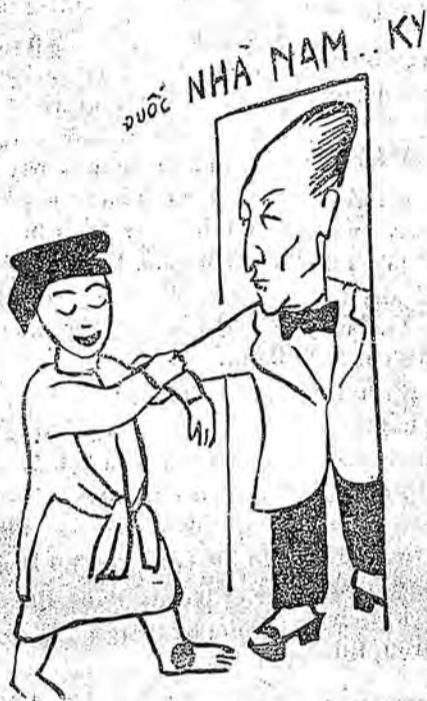
GIÁ BÁN
7 XU

phong hóa

xã hội văn minh tiến bộ

TUẦN LỄ TỬ TẾ

Ông Đốc lý Virgitti muốn bắt chước bên Pháp, định tổ chức một tuần lễ tử thiện hay nói cho đúng một tuần lễ tử tế. Trong tuần lễ đó ai ai cũng tự bắt buộc phải tử tế với nhau. Chúng tôi đi điều tra xem thiên hạ tử tế ra làm sao, thì thấy:



Ông Nguyễn Phan Long bảo người đàn bà nhà quê Bắc: Cứ vào trong này mà mần ăn, tôi sẽ cấp vốn cho.



Ông Vũ Đình Long đồ chén thuốc độc đi và nuốt hai thân kiếm vào bụng.

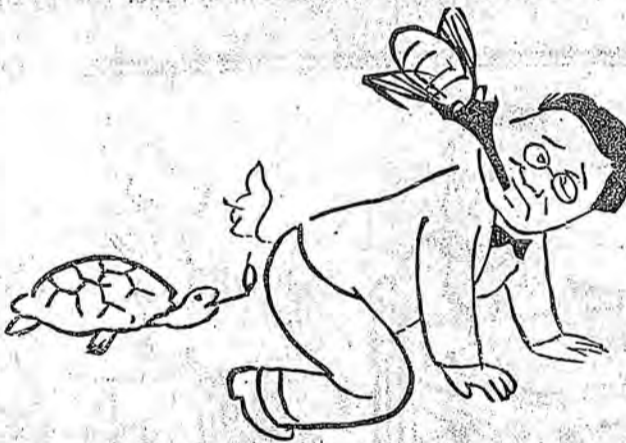


Ông Hoàng Hữu Huy chỉ dăng toàn tin chó sống.

Muốn cho ông Bùi Xuân Học khỏi ngưng, các nơi súp de cũng dăm ra tử tế, bảo nhau nỗ lung lung, mà nỗ thục.



Ông Lê Trạng-Kiều thành tâm cầu chính phủ đình trị các bạn đồng nghiệp.



Ông Nguyễn Công-Tiểu bằng lòng để cho ve sủa đồ hắc ín vào miệng ông và để rửa đốt đi.

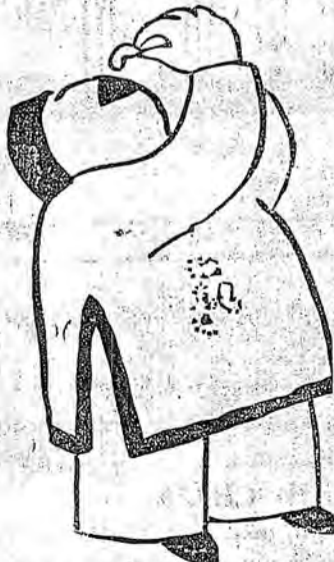
Củ thủy tiên vì muốn tử tế với ông Tiểu nên nẩy hoa. Hết tuần lễ tử tế hoa lại thụt vào trong.



Ông Nguyễn Công Hoan khen « Đoàn Tuyết ».



Bang Bạnh vì không muốn vụng ai, nên giờ đi mình vụng cho đỡ ngứa tay.



Ông Tap-hóa có bao nhiêu hạt đậu dạn thì nuốt hết.



Ông Mussolini đặt một ông mọi đen trước miệng súng mà âu yếm bảo rằng: vì là tuần lễ tử tế, nên tôi chỉ bắn ngài một phát thôi.

BÁO «NGÀY NAY» SẼ TÁI BẢN NAY MAI

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

ĐÃ BA NĂM

N NGÀY mồng hai tháng năm năm 1933, có dụ cho các ông thượng râu dài về quê và đem mấy ông râu ngắn lên thay. Dư luận ồn ào, kể nói ra, người nói vào coi như một việc quan hệ đến vận mệnh cả nước... Một điều chắc, là việc ấy có quan hệ đến vận mệnh của các ông thượng.

Từ bấy nhần nay đã ba năm. Ông Phạm Quỳnh cùng bọn đồng chí đã đem hết tài-trí của cung tạn tụy với nước, đã làm những công cuộc cải cách khiến cho nước Nam nhà hóa ra một nước Nhật con.

Kết quả, ta thấy rõ ràng lắm: ông thượng Phạm đau dạ dày vì làm việc nhiều quá, và ông thượng Nguyễn-khoa-Kỳ chỉ còn có sáu mươi chín ki-lô rưỡi.

Nhưng bây giờ đã sắp đến hạn. Các ông chỉ được ngồi ghế thượng thư có ba năm. Vậy đến mồng hai tháng năm này sẽ có cuộc thay đổi lớn, có thể quan hệ đến vận mệnh cả nước, và nhất là đến vận mệnh các ông thượng.

Cứ bình tĩnh xem ra thì ông nào cũng tự xét còn đủ tài trí, đủ sức lực để đương chức trọng. Ông nào cũng một bầu máu nóng vì dân như các ông nghị-viên dân biểu lúc ngồi xe lửa hạng nhất đến họp đại hội đồng....

Phiền một nỗi, nhiều ông tổng đốc, tuần phủ cũng tự xét có tài trí ấy, sức lực ấy, bầu máu nóng ấy....

Thành thử: giữ bầu máu nóng này, ắt nguội mất bầu máu nóng kia; lấy bầu máu nóng kia thì nguội mất bầu máu nóng này...

Như vậy, ưỡng quá. Tưởng chỉ có một cách có thể làm cho bầu máu nóng nào cũng hôi-hôi: là giữ các ông thượng mới hóa cũ tại chức, và đặt thêm vài ba chức thượng thư khác: như lao động thượng thư, binh bộ thượng thư, hàng không thượng thư, vân vân. Được thế, chắc là ai cũng hả, còn nhân dân cũng được cái sung sướng có nhiều cụ thượng hơn xưa.

CẢI CÁCH.....

CÔNG cuộc cải cách mấy năm qua ở Huế thần tình lắm. Chúng cho câu đó, xin lấy bộ hình, là bộ mà người ta đồ cho cái tiếng làm nhiều sự cải cách nhất, làm thí dụ.

Xưa kia, nội việc án, từ khinh tội tới trọng tội, ông huyện phái ông thừa bảo khổ chủ, người làm chứng và bị cáo-nhân làm cùng khai, rồi ông huyện lên án. Án đệ lên tỉnh, tỉnh hoặc y hoặc bác, rồi đem về bộ. Ông thượng

NHẬT - LINH

trong Tự Lực văn đoàn

SÓNG

TIỂU THUYẾT

... bản khoản tha thiết đi tìm một lý tưởng để cho sự sống của mình có nghĩa.

bèn giao cho ông tá lý, ông tá lý cho ông thị lang... ông thị lang... cứ như vậy cho đến lúc vào tay ông thừa phái là ông ta làm án.

Ông Bùi-bằng-Đoàn cùng với ông Phạm Quỳnh vào làm thượng thư. Rồi nghe đâu ông ta làm việc dữ lắm, tụy không đến nỗi đau dạ dày. Ông định thay đổi cách làm việc theo lối tây. Hết tờ chu-tri này đến tờ chu-tri khác.

Kết quả: trừ tỉnh Thừa-thiên ra, nội việc án, từ khinh tội đến trọng tội, ông huyện phái ông thừa bảo khổ chủ làm người làm chứng và bị cáo-nhân làm cùng khai, rồi ông huyện làm án đệ lên tỉnh, vân vân... Chỉ khác một điều, là ông thượng thảo án lấy bằng chữ tây, rồi đem đệ vào kho tàng của bộ hình.

Là vì chỉ có ông thượng là đổi mới, còn ở dưới, họ vẫn theo thói quen, theo lệ xưa mà làm việc. Như vậy, thay đổi một ông thượng, chỉ là thay

đổi cái bề mặt, thay đổi hết cả cơ quan cũ đi mới có thể gọi là thay đổi được.

CHIẾN TRANH

LUDENDORFF, một đại tướng nước Đức hồi Âu chiến vừa mới xuất bản một quyển sách, nhan đề là « La guerre totale ». Theo ông ta, dự bị chiến tranh phải dùng lực của cả nước. Chiến tranh không phải chỉ là truyện riêng của quân nhưng, nhân dân cả một nước đều phải lấy hết tâm lực ra phụng sự nó; vì một dân tộc bị tiêu diệt hay trở nên cường tráng là nhờ ở chiến tranh cả. Lúc đã khai chiến rồi, thì không còn nhân từ, bác ái gì nữa: diệt hết giống người bèn địch đi cũng được, dùng các khí-cụ tối dã man mà thắng được trận thì càng hay....

Đó, tư tưởng của một người Đức có thể lực. Hòa-bình chỉ là một cái mặt nạ, một câu nói cửa miệng, chiến tranh mới là sự thực. Thế kỷ thứ hai

mươi này sẽ là thế kỷ của sự chiến tranh.

Kết cục: cường quyền thắng công-lý. Nhưng... giờ lịch sử ra mà xem, công lý có bao giờ thắng cường quyền được.

THỦ-TƯỚNG HỌ MÚT

CÁI thuyết của Ludendorff chắc đã được thủ tướng họ Mút nước Ý hoan nghênh lắm.

Vì thủ tướng họ Mút xưa nay chỉ ca tụng hai cái: một là cái tài của thủ tướng họ Mút, hai là sự chiến tranh.

Đảng Phát-xít coi chiến tranh như một sự đáng quý. Theo họ, chiến tranh có vẻ mỹ thuật riêng. Có mỹ thuật là vì người ta sai khiến được máy móc như một người ngồi trong một cái xe tăng, một chiếc máy bay chiến. Có mỹ thuật vì mạnh mẽ, ghê gớm hơn những thiên tai. Có mỹ thuật bởi vì làm những tiếng súng nổ, tiếng người kêu, sự yên lặng của hải chiến trường, mùi thơm và mùi của xác chết hòa hợp lại với nhau...

Đảng Phát-xít chỉ yêu cường quyền, yêu sự bất công... Nhưng còn công lý, còn nhân từ, còn bác-ái?... Người của đảng Phát-xít đối với câu hỏi ấy, chỉ trả lời bằng câu cộc lốc: « Me ne frego ! » (Tôi có cần !)

Triết lý của đảng Phát-xít đều thu lại trong ba tiếng « Tôi có cần », ngạo nghệ ấy.

Trong một thế giới mà có hai nước tôn sùng sự chiến tranh như nước Ý và nước Đức, thì làm sao giữ hòa-bình được. Giữ nổi hòa-bình, họa chẳng khi nào có một trận chiến tranh ghê gớm làm cho họ biết cái mỹ thuật của sự diệt vong....

Tu Ly

TẢN ĐÀ QUẢNG - CÁO

Từ khi tôi về ở thôn-quê, vẫn viết bài thuê gửi đi các báo quán. Kể từ xuân mới này trở đi, xin nhận làm thuê các thứ văn vui, buồn thương dụng trong xã-hội. Từ lối thơ bát-cú, cho đến trường thiên, song thất, lục bát, biến, ngẫu, miếu, nói... hết thấy các điều văn vần của ta: ngài nào có lòng yêu mà cần dùng lối nào, xin đều có thể cung-ứng. — Bút phi tùy theo công việc, tiếp thư hồi, xin sẽ có trả lời, mong được gửi theo sẵn tem, để tiện sự phúc đáp.

Chư tôn quang cố, đề thư xin gửi về nơi tề lý, là làng Khê thượng, huyện Bất-bạt, Sơn-tây.

NAY KÍNH CÁO
Tản-Đà Nguyễn-khắc-Hiếu



... thì con đội ơn vô cùng
— Ơn, ơn cái gì, tao chỉ thích bạc thôi.

HẢI, SÂM KIẾN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cầu thận, sâm cao-lý và các vị thuốc rất tốt, luyện theo một cách riêng, uống ít mà sức bở rất chóng và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, và đàn bà khí hư, bạch đới, bạch trọc, cùng những người lậu kinh-niên thành thận suy khí kém, sáng dậy ướt đĩnh ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1\$ 1 hộp

KIM-HUNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hòm) HANOI, -- 81

ĐẠI LÝ: Haiphong 62 Rue Paul Doumer — Namdinh: 225 phố hàng Giấy và 28 Rue Chapeaux — Đập-cầu: 13 phố Chính — Sơn-tây: 8 Cửa hạm —
Phả-lại: hiệu Vinh-Thắng — Hongay: 4 Rue Théâtre.

QUAN NIỆM VỀ NGHỀ BÁO CUA ÔNG VŨ ĐÌNH LONG

Ví thấy Phong Hóa công kích truyện kiếm-hiệp hoang đường Tân-Dân viết:

«Ấu là việc Phong Hóa, Phong Hóa làm, việc chúng tôi, chúng tôi làm, gièm pha nhau mà chi, cãi nhau nữa mà chi, cho người ta tưởng chúng ta cũng như phường buôn cá thối.»

Tân Dân nói dễ nghe sao? Làm gì có việc của riêng ai? Chúng tôi cho việc làm báo của chúng tôi là công kích những người nào có ý tưởng ngược với chúng tôi; những người nào làm những việc mà chúng tôi cho là có hại cho quốc-dân.

Ấy, chính việc của chúng tôi trong bốn năm nay đó! Chúng tôi sẽ làm

mãi mãi. Còn như Tân-Dân muốn yên thân để «làm ăn» thì cái đó tùy. Mà Tân-Dân yên thân làm ăn để kiếm lợi là phải, vì nhà buôn đâu có phải nhà làm báo.

Nguyễn trường Tam



Ông Vũ-đình-Long ghé tai ông Nguyễn-trường-Tam thì thầm: Này cảnh mình với nhau, bác đừng làm ấm lên thể chúng mình «chén» với nhau, tội gì...

CỐC QUAN HÀ

Tặng anh tham Hữu người bị liền

Bạn tôi đến, ra chiều tức uất,
Dáng hầm hầm, đỏ mặt tia tai.

Ôn tồn mời bạn ngồi chơi,
Tôi pha nước uống, ngỡ lời hỏi han:
«Điều chi vậy cảm gan lộn ruột?
Chỗ thân tình, nói tuột tôi hay.»

Dẫu rằng trăm đắng nghìn cay,
Cùng nhau thổ lộ họa may người lòng.»

Chè Long tỉnh, cạn xong chén nước,
Bạn tôi như đã bớt nghẹn ngào,

Đáp rằng: «Có bạn tâm giao
Nay mai sắp sửa đổi vào trong Nam.
Bạn tham, phàn cùng làm một sở
Thết tiệc tùng từ đã đưa chân.»

Người bạn chén ở Lạc-Xuân
Cho hàng Nam quốc Nam nhân kiếm lời,
Ăn uống được thanh-thời, hỉ-hả,
Và tha hồ suông sẻ cùng nhau.

Kể bạn đưa xuống cô đầu,
Tửu xong có sắc, mặc dầu lả-loi.
Vả chẳng thết một người thân-ái,
Vui nồng nân bạn mới nhớ lâu.

Phản giả có lão to đầu,
Bề ngoài đạo mạo, ra màu nghiêm
trang,
Rằng: phàm khách bực sang, đứng
mực,
Phải vào hàng chính thức «cơm
tây» —

Rồi thì... , kéo cánh kéo vây,
Đến hàng cơm nọ đặt ngay tiệc tùng.
Bây giờ tối, các ông kéo lại
Ba chục đầu, nào phải ít đâu!

Dẫn vào ngõ gác nhìn nhau,
Buồng riêng chẳng sẵn, đứng lâu
ngượng ngùng.

Rủi gặp tối hàng đông khách quá —
Một huyện người chót đã vào đây,
Đành ngồi lẫn với dăm, tây,
Thử xem Pháp-Việt bữa nay dễ-huê!

Nào ai nở cười chê mà hời
Nhưng lắm ông cứ ngại vụng về,
Tay cầm «phóng-sét», «cùi-dẽ»,
Kênh cang, luỳnh quỳnh, rụt rè, loay
hoay,

Khiến con mắt người tây nhìn xét
Chẳng khác gì Lý Toét tiên sinh

Đổi già xuất lũy tre xanh

Ăn chơi học lối tỉnh thành văn minh—
Về ngắt ngưỡng khoe rinh làng xóm
Ta là tay chơi hóm, ăn xanh.

«Sà-đinh» nhắm với nước chanh
«Giảm-bông» nhắm rượu «Banh-banh»
nở dưng.

Người ngồi tiệc, sượng sùng, e-lẻ,
Chẳng còn ai buồn hé miệng ra,
Khử lưu nạng cốc quan hà

Tỏ tình quyến luyến đưa đà nửa câu.
Thành tiệc rượu âu sâu quá ngàn
Khác nào như cỗ đám ma to.

Ép mình, đã mất tự do,
Tưởng rằng kéo lại được đồ ăn ngon.

Ngò đâu, bởi mưa phụn rả rich,
Bánh tây như chảo rách khác nào.

«Súp lê-ghim» quá ngọt ngào,
Như «lục lâu sá» diêm vào «ma-gy»;

Rồi đến món «rô-li» gà thiến,
Thịt gà già chó nghiêng vẹo răng.

Thịt bò «bit-tết se nhặng»
Dao cưa chẳng đứt, dai bằng cao-xu.

Thảo thơm, món tim bò thái mảnh,
Mỏng như tờ, gió mạnh thổi bay.

Ăn không no, uống không say,
Chán chường chùi mép, đan tay ra vè.

Kéo ra tới đầu hè, sực nhớ
Rằng còn quên thuốc lá sì gà.

Ba mươi điều, giặt từ nhà,
Đặng-cai móc túi chia ra mọi người.

Phi phèo khói như khói ký-ức,
Mãi bấy giờ lại sực nhớ ra

Rằng mai bạn qui ra ga
Buổi nay họp mặt cốt là tiễn chân,

Thế mà bạn lo ăn, quên dứt...!
Anh tỉnh rằng có bực hay chẳng?»

Mỉm cười, tôi mới thưa rằng:
Trách chi thiên hạ lối lãng rơm đời—
Thôi anh cũng nên người con giận,
Đại lần này, âu hẳn khôn sau.

Miếng ngon chẳng được nhớ lâu,
Bạn anh có lẽ cơ-cầu nhớ dai.....

TỨ MỞ

Ngày Nay

TÁI BẢN

THEO MỘT THẺ TÀI MỚI

MỖI TUẦN LÊ «NGÀY NAY» SẼ ĐỌC

hơn **300** tờ báo

có bán ở Đông Dương

Trích dịch những bài đặc sắc, xếp thứ tự thành mục, và làm tỏ rõ tinh cách của những bài đó để các bạn

XEM MỘT SỐ BÁO 4 XU ĐƯỢC NHƯ XEM HẾT CÁC BÁO

Ngày Nay

SẼ ĐỌC HỘ CÁC BẠN

và không bao giờ bỏ sót những bài

Cần, Hay, Vui, Có ích

ngày nay

TINH HOA CỦA CÁC BÁO

Nhiều người vì nhiều cơ không đọc được hết các báo, nhất là các báo chi Pháp. Một thế giới có bao nhiêu cái hay cần biết mà đành không biết được

Ngày Nay

SẼ MỞ CỬA CÁI THẺ GIỚI ĐÓ

CHO NHỮNG AI MUỐN HỌC, MUỐN BIẾT, MUỐN (HIỂU

Ngày Nay

hằng tuần là người bạn giúp ích cho các gia đình mới, đóng thành tập là kho tài liệu cần để tăng kiến thức

16 trang — 4 xu

Một năm 1\$60 — Sáu tháng 0\$90

GỬI TIỀN MUA NĂM TRƯỚC KHI BÁO RA :

MUA 1 NĂM BIỂU THÊM 3 THÁNG

300 TỜ BÁO ĐÁNG GIÁ **20** \$

hợp lại thành

1 TỜ BÁO — GIÁ BÁN **4** xu

nhớ đón xem

HỌC SINH SỐ 3 ĐỔI MỚI

HAY, VUI và HOẠT ĐỘNG

≡ rất thích hợp cho Học sinh ≡

VAI TRANG CU'OI CO'T

THỂ MỚI VĂN MINH

TUẦN trước, ông Nguyễn-qui-Hùng có diễn thuyết về cách truyền bá sự học ở Đông-dương.

Diễn giả có một cái ý rất mới lạ — ông ta bàn nên dùng máy truyền thanh vô tuyến điện để « giảng học » và truyền những tin tức cần biết cho dân quê — Mỗi làng phải mua một cái máy đặt ở giữa đình, rồi dân làng họp tại đó mà nghe,

Ông ta lại vẽ trước thính thính giả cái quang cảnh rất văn minh như thế này: cảnh một viên chánh hội văn minh đang loay hoay vận máy « Com-mutateur » để cho máy ông bỏ trong làng nghe tin thể giới...

Cảnh tượng như thế thì văn minh thật!

Nhưng tôi, tôi lại nghĩ ra một cái cảnh khác, không văn minh bằng nhưng đúng với sự thực hơn, và có nhiều thú vị lắm.

Trên hệ đình thì là cái máy vô tuyến điện, truyền ra những điệu âm nhạc du dương. Còn dưới chiếu là các cụ trong làng ngồi quay lấy mâm xôi, đĩa thịt, vừa khê khà uống rượu, vừa thưởng thức âm nhạc. Khi nào đến chỗ hay, các cụ lại gật gù tán thưởng ra ý khoái trá lắm.

Khi rượu đã say rồi, thì tiếng bàn tán, tiếng cãi nhau, ồn ào nổi lên, lại mạnh hơn cả tiếng máy. Và lúc đó người ta cũng không để ý nghe đến nữa.

Thế còn lúc máy truyền sự học? Có khó gì! Lúc đó, người ta vẫn tắt nó đi là êm truyện.

Thạch-Lam

T H Ầ N T I Ê N

NGO-BẢO ra ngày 27-3, có đăng một cái tin rất là kỳ dị, mà người ta tưởng không thể có được, nếu không phải là một tin có thực.

Nguyễn Tự, hai mươi tuổi, ở xóm Hoành sơn, làng Trinh-tương, huyện Bình-khê, (Bình-dịnh), không biết duyên cớ vì đâu, tự dưng một đêm vừa rồi, mang một thùng sừng lên một quả núi gần đó, tự làm dầu vào mình mà đốt.

Đêm ấy, những dân vùng lân cận bỗng thấy trên ngọn núi, một ngọn lửa bốc lên cao.

Nguyễn Tự chết đi, có để lại một bức thư đại ý nói:

« Xin cha mẹ, anh em và vợ dưng phiên nào làm chi, để cho chàng về cõi Phật đặng học tập những phép thần thông, rồi sau chàng sẽ xuống cõi trần để giúp đời, cứu nước, cho được thái bình, an cư lạc nghiệp. Chàng hứa rằng sau này sẽ cùng xum. 1 op một nhà, chứ dưng phiên muốn làm chi ».

Một điều lạ là Nguyễn Tự từ nhỏ tới nay không có lỗ giấu gì rằng mình là một người diễn hay gần dở cả.

Vậy chàng ta sở dĩ tự đốt mình như thế, là tự tin mình sẽ « về cõi Phật » thật và sẽ học được mọi phép hay lạ. Mà thần tiên, anh ta thấy ở đâu?

Chắc hẳn rằng xưa nay anh ta vẫn hay đọc truyện thần tiên mà người ta thì nhau xuất bản. Đã kia nước chảy cũng mòn, thì người đọc truyện thần tiên mãi rồi cũng có ngày cho mình là thần tiên thật!

Cũng như vậy, một lần người ta đã thấy mấy học sinh ở trong Thanh, bỏ nhà rủ nhau vào rừng tìm thầy học đạo! Đạo chẳng thấy đâu, chỉ thấy các cậu dúi là trong rừng, và có lẽ chết cả, nếu không có người nhà tìm thấy.

Đã là những tin đồn của đạo thần tiên truyền bá trong những sách thần tiên, còn ai muốn làm le đi tu đạo nữa không?

Chỉ có những nhà viết truyện thần tiên là họ không thần tiên gì cả. Nhưng mà họ lợi nhiều! Không tiên nhưng tiên!

THẦN TIÊN, KIỂM HIỆP

Những người có sự gì oan uổng hay uất ức dưng phàn nàn nữa, vì không bao giờ ở nước ta có nhiều kiểm hiệp và đạo nhân ra đời như bây giờ. Mà ai cũng biết cái công việc của các tay kiểm hiệp là để phi kiểm ra dưng mũm lầy đầu những kẻ cường hào hay ức hiếp.

Vậy hồi những kẻ dân đen, hay bị người ta dè nén, cứ sẵn lòng chờ!

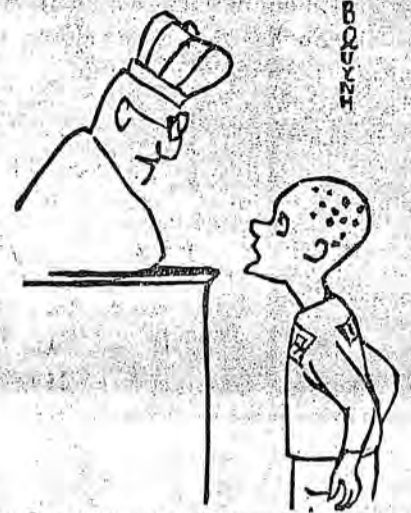
Còn những ai muốn có phép thần thông để chữa bệnh, và để ăn hình trong những nhà giàu, thì hãy mua ít sách thần tiên mà khảo cứu cái đạo đó. Muốn theo môn đạo nào cũng có, vì nội một căn hàng sách ở phố bờ hồ đã có 32 thứ thần tiên và đạo sĩ khác nhau rồi!

Thạch-Lam

Cám ơn chung

Xin cảm ơn hết thảy các bạn đã gửi bài đề bày tỏ ý kiến. Những bài đó, tiếc rằng không thể đăng được, các bạn chắc đã rõ vì cớ gì. Trừ khi nào chúng tôi đuổi lý mới phải phiên nhờ sức các bạn giúp.

P. H.



— Sau khi máy giết người máy có bị lương tâm cắn rứt không?

— Bẩm không, thỉnh thoảng con chỉ bị lủ rận với chấy nó cắn rứt soàng thôi!

GỬI ĐUA BẮC TỬ MỒ

Tôi, Bác, sao mà, bác Tú ơi,
Cùng tên ta lại cách đôi nơi?
Gió sương non Tản tôi gây lắm,
Bơ sữa thành Long bác béo hoai!
Cốt có rượu thơ người sống nổi,
Quần chỉ mây chó cuộc đời trôi.
Thơ này Hiếu gửi đặng Phong-Hóa,
Hiếu có thanh nhân thử họa chơi.

Tân-Đà

HỌA... CHƠI

Kề chi xa cách, bạn thơ ơi,
Lời gửi thăm nhau miên tới nơi.
Đủ mở, tôi không phi nộn lắm,
Tặng sương! Bác chó quả quang hoai!
Rượu chè, tiên vẫn say sưa khướt?
Thơ phú người thuê, viết lách trôi?
Nghe nói Hiếu gây hay Hiếu ốm?
Hôm nào thư thủ Hiếu lên chơi.

Tú Mồ

HỘP THƯ

Ô.T.V.B. và L.Y. Saigon. — Xin ý lời, hai ông cứ an tâm mà tiến hành. Cần nhất người đóng vai chính.

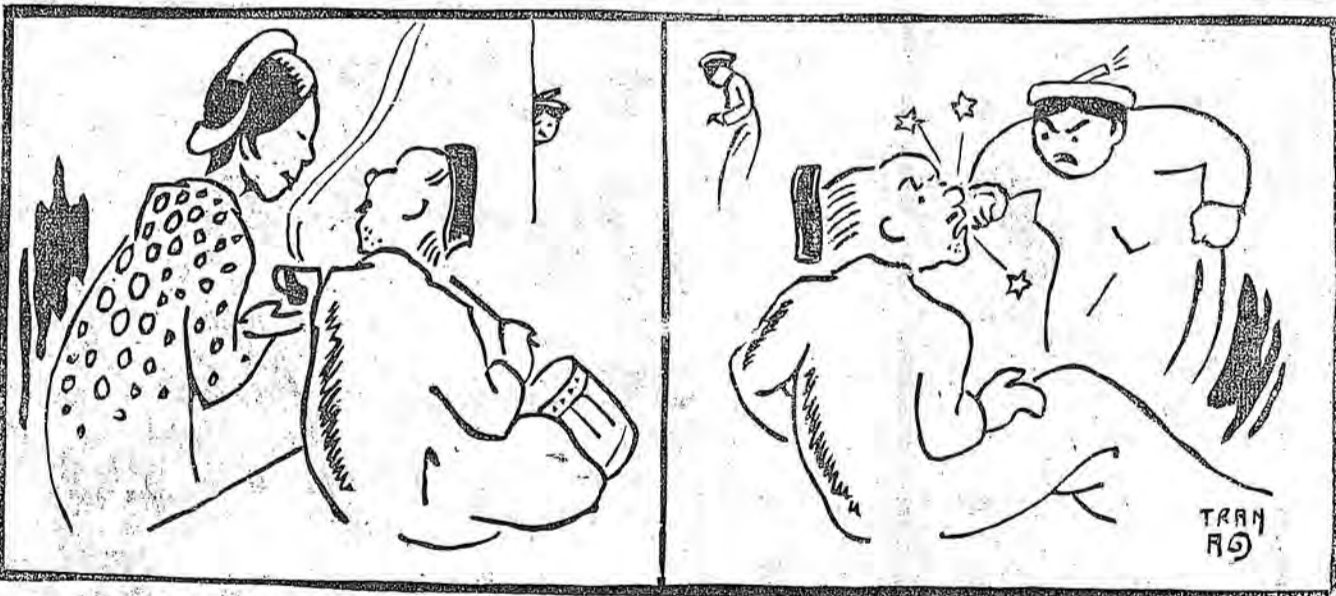
Ông Thanh-Son, tác giả cuốn « Giảng, nước Lô-Hà » làm ơn cho biết chỗ ở.

Cô V. T. Tiến, tác giả cuốn « Mạnh gương soi » làm ơn cho biết chỗ ở.

Ô. Phi-Vân — Vì những người có truyện hay hơn lấy mất.

Một cô ở trong Nam — Có cho người ấy đọc Résurrection của Tolstoi.

Ô. T.N. Văn Poom Penh. — Đã nhận được ngân phiếu 20\$. Xin cảm ơn, và sẽ gửi hầu ngài một gói bù loong.



— Trước khi nghe hát hãy xin quan sơi tạm chén nước...

... « tổng khẩu » đã

Mời lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies.

1 lít dầu hơi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.

1 lít dầu hơi đốt

đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.

1 lít dầu hơi đốt

đặng 12 giờ



DÈN MANCHON KIỂU MÓ'I RẤT TỐT TÂN

Giòng giới chế tại Đức quốc. — Đốt bằng dầu lửa và dầu sáng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu dặng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiện tận, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chực chặc đều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiết luận luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCE, NOEL, ASIATIC v. v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

N° 29 Bđ TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

SỪNG SÓT...

Nguyễn-văn-Quế đã can án bốn lần. Nét mặt khó khăn và dữ tợn: hai năm lông mày sâu róm lóm chớm như cái bụi rậm trên đôi con mắt sâu hoắm. Hình thù thì xấu xí, thô tục như một tên tướng cướp, thoạt trông không đáng để ai thương cả. Cho nên vừa thấy mặt, ông biện-ly đã cướp lời của ông chánh án mà quát hỏi:

— Anh là người can phạm đã nhiều lần. Hiện giờ, anh bị buộc vào tội du đảng và lạm dụng thể thuê thân của người khác. Vậy tôi khuyên anh nên thú thật đi là hơn...

— Bẩm, con xin thú thật... Con oan.

Rồi anh ta hàn huyên kể lể: đã ba năm, tu chí làm ăn, hằng ngày thuê xe của Lê Thâm... một người đội phú-lít. Còn chiếc thể thuê thân, lý trưởng đã đưa cho, vì anh ta không biết chữ, nên vẫn yên trí là của mình...

Nói xong nhớn miệng cười một cách quá trơ vô duyên: ai còn tin được lời một phạm nhân có tiền án. Người ta chỉ tin người làm chứng. Người làm chứng thứ nhất là Lê Thâm, ông đội phú-lít kiêm chủ hiệu xe.

— Anh có cho tên Quế thuê xe không?

— Bẩm... không...

Thấy Thâm ngưng ngập trả lời, ông chánh án hỏi vặn lại:

— Thật không chứ?

— Bẩm... quả con không cho thuê... vợ con nó cho thuê đấy ạ...

Ra ông đội đồ lỗi cho vợ. Ông chánh án cố nghiêm nét mặt nói:

— Có thể mà anh ở cầm không nói ra, để đến nỗi người ta bị giam. Vợ anh thì khác gì anh?

— Bẩm... bằm...

Rồi Thâm im bặt Thành ra không ai biết anh ta định bằm gì mà vợ với chồng khác nhau những thế nào. Ý chừng anh ta cũng không biết nốt.

Người làm chứng thứ hai là ông lý Thanh, lý trưởng làng tên Quế. Mặt ông đỏ gay, giọng ông lè nhè: ý chừng ông vừa mới đi tìm can-dảm ở trong một hàng rượu nào.

— Anh có phát thể thuê thân cho tên này không?

Nhìn Quế bằng con mắt lơ dờ, ông lý đáp:

— Bẩm có.

— Có phải cái thể này không?

Ông lý cầm lấy cái thể, lật đi lật lại hồi lâu, rồi nói:

— Bẩm phải... bằm không... bằm con không nhớ ạ.

Ông chánh án gắt:

— Anh hiệu hôn, cái thể này của tên Mai, nhưng tên Mai không có tiền đóng thuế cho anh, anh giữ lại rồi anh bán cho tên Quế chứ gì!

Ông lý Thanh nhìn ông chánh án sừng sốt:

— Sao quan lớn biết?

Câu hỏi làm cho cử tọa cười, làm cho ông lý bị mắng một trận... tỉnh người, và làm cho Nguyễn văn Quế được tòa tha trắng án.

Từ-Ly

CHÂU XUÔNG BI ĐÒN

CÁU truyện kể sau đây, tôi xin cam đoan là đúng sự thực, nếu sai xin đức thánh Quan ngài cử vật chết ngay tôi đi. Lẽ cố nhiên không phải truyện xảy ra từ đời Tam Quốc, mà chỉ mới cách đây có chín, mười năm, hồi tôi độ mười hai, mười ba tuổi.

Ngày ấy, thầy u tôi thuê nhà ở chung với vợ chồng bác hai Đức. Gian ngoài nhà tôi ở, hai vợ chồng bác ở gian nhà trong. Ngoài ban thờ ông vải, nhà bác còn có một ban thờ xinh xinh thờ đức Thánh Quan nữa. Trên ban thờ bày ba pho tượng nhỏ, nhưng trông có vẻ lắm liệt uy nghi: ông Quan Công ngồi giữa đang xem sách, ông Châu-Xuông cầm thanh long đao đứng hầu bên phải, bên trái là ông Quan Bình đứng bưng hòm ấn.

Vợ chồng bác rất chăm đèn hương và thay trà nước. Chẳng ngày rằm, mồng một nào mà hai bác quên không cúng sãi chè, hoa quả. Thật là hết lòng thành kính. Trên ban thờ lúc nào cũng có mùi hương thơm ngát đưa ra.

Vả chẳng các ngài cũng linh lắm. Chẳng có thể mà nhiều khi, vừa tối hôm trước rõ thấy ông Quan Bình hay ông Châu-Xuông đứng khác chỗ hôm trước. Ai cũng cho là các ông ấy thường hay đi chơi, nên lúc về mới đứng khác chỗ đi như thế. Vả lại còn ai dám táo gan cầm tượng các ngài mà dịch đi bao giờ.

Một buổi sáng, bác gái trông lên ban thờ, bỗng sợ hãi gọi chồng cuồng quít cả lên. Bác trai trông

thấy cũng phải nhột nhạt. Tôi cũng vội vàng chạy lại xem thì thấy ông Châu-Xuông nằm xấp ở dưới chân đức Thánh Quan. Hai vợ chồng bác si-sáo bàn tán mãi, rồi sau cùng bác trai đoán chắc rằng vì ông Châu phạm lỗi gì, nên đức thánh ngài mới nổi giận mà nọc ra đánh đòn vậy. Bác gái gặt đầu chịu là phải. Thế rồi hai vợ chồng bác vội-vàng lại người tìm trâu, người múc nước cúng, thắp hương rớt-rít cả lên. Bác trai chỉnh lễ khăn áo si sụp lễ, rồi khấn khứa suýt soát, xin đức thánh ngài bớt giận mà tha cho ông Châu. Bác kêu khẩn mãi, vì xin âm dương ba lần rồi mà chưa được. Đến lần thứ tư, thấy một đồng xấp, một đồng ngựa, biết rằng đức Thánh Quan ngài đã bằng lòng tha rồi, bác mới dám kinh căn đỡ ông Châu đứng dậy.

Nghe vợ chồng bác kể lại câu chuyện ấy, ai cũng kinh hãi đức Thánh Quan ngài nghiêm quá.

Hai hôm sau, lần này lại chính bác trai hốt hoảng gọi vợ: « Chết chưa, bu mây ơi! không biết ông Châu lại phạm tội gì, mà đức thánh ngài lại phạt đòn nữa kia kia ».

Hai vợ chồng bác lại một phen cuồng quít, lại lễ, lại khấn, kêu xin mãi cho ông Châu, mà lần này phải xin âm dương đến năm, sáu bận mới được. Chắc là đức thánh ngài giận lắm, nên mới khó xin thế. Lại một phen hai bác lắc đầu, lè lưỡi kể truyện lại. Lại một phen kinh hãi cho bà con.

Sáng hôm sau vợ chồng bác ngạc nhiên biết bao khi thấy lần này lại chính ông Quan Công ngài chổng kèn dưới chân ông Quan Bình. Bác trai vội vã nâng tượng đức thánh dậy và lần này bác mới để ý nhận thấy trên ban thờ đây những vết chân chuột.

Nguyễn-trọng-Tân

HOAT KE TU' DIEN

Học trò nhỏ: Những cậu bé mặc áo có mực dầy.

Đầu học trò nhỏ: Mỏ của giáo sư.

Tai: Mẩu thịt thừa mọc ở hai bên đầu dùng để beo và để đỡ khăn đội trên đầu khỏi tụt xuống cổ.

Dạ dầy: Túi... tiền (riêng của một hạng người thôi.)

Đầu gối: Trẻ con dùng để quý ở lớp, người lớn đã có vợ dùng để quý ở nhà.

Đường tàu: Chỗ nằm hóng mát của xã Xê.

Máy nước: Nhà « cercle » giữa trời của cô sen, cậu nhỏ...

Kính đen: Thờ kính các thầy bói dùng để che mắt sáng.

Run: Vì trùng ho lao của các ông lang.

Lan can: Chỗ phơi quần áo, chân chiếu.

Vàng giấy: Tiền giấy đốt xuống âm phủ để cho các người... hàng mã có tiền tiêu. ĐÌNH LÂN



— Nguy rồi! Gặp chủ nợ tây...den.

Cùng Đọc giả Phong-Hóa

Quý vị muốn giữ tập báo Phong-Hóa cho khỏi thất lạc xin đem lại nhà:

TRUNG-KÝ 36 PHỐ SINH TỬ HANOI
Một nhà chuyên môn đóng sách và mạ chữ vàng

Nhận giá đóng: (một năm đóng làm 2 tập) Đóng carton gáy vải bìa hoa 0\$60, bao chum vải 0\$70 — Gáy da 1\$00 cả mạ chữ vàng 1\$25 (1 tập). Một năm 52 số đóng làm 1 tập. Đóng carton bìa hoa gáy vải 0\$90, bao chum 1\$00 — Gáy da 1\$40 cả mạ chữ vàng 1\$70 làm gán sau gáy thêm 0\$25. Các ngài ở tỉnh xa nên gói người về đóng hơn là gửi nhà giấy thép vì cước phí tổn lắm, cần lắm có thể lấy trong 12 giờ đồng hồ.

Các ngài có nhiều sách muốn đóng không tiện mang lại xin cho biết chỗ ở bản hiệu sẽ phái người mang mẫu và nhận giá tận nhà. Nhận đóng albums, sons-mains, chemises, blocs-notes và các sách tây, chuyện lè...

Thuốc Lậu rất tai không công phạt 1 gói 0\$30. Dù nặng đến đâu cũng chỉ dùng hết 3\$00 là khỏi tiết noc. Những ông mắc lậu đã lâu không buổi tức chỉ còn tí mủ hay dãi gà vào thời kỳ này rất khó chữa cho nên thuốc uống đã nhiều mà bệnh vẫn trơ. Kịp đến bản hiệu mới có món đặc biệt chữa cho mau khỏi. — Tỉnh xa gửi về 3\$00 nếu bệnh khỏi rồi mà còn thuốc thì cứ uống cho hết càng tốt. — Tim La chẻ toàn thuốc Nam không phải kiêng nước vì không hại gì, rất mau khỏi — Nặng như nhập cốt, lung lay răng, ăn gần tới óc v. v... nhất định 7 hôm khỏi. Mới phải nhất định 5 hôm thôi. — Tỉnh xa gửi về nặng 5\$00 bị lở các nơi thì thêm mỗi công 0\$30; dương vật bị nứt loét hêm cao 0\$20, nhẹ gửi về 3\$50. Sau khi mắc phải bệnh tình lẽ cố nhiên khi huyết xấu, người mệt mỏi v. v. dùng nửa lễ Ngũ Hành Sinh Khi thì sức lại mạnh mẽ hơn xưa giá 2\$60 nửa lễ: 5\$00 một lễ (chỉ dùng nửa lễ đã khỏe lắm rồi).

Nhà thuốc BÔNG LAI 32 Route de Huế — Hanoi

VUI CUỐI

Của Cúc-hoa Hanoi

1. Đăng trí

CON — Cậu ơi, cậu cho con ra xem cầu vồng, cậu nhé?

CHA (đang xem báo) — Ừ, nhưng đừng đến gần nhé.

2. Đố

Anh X... một hôm đi chơi gặp anh Y... Y có linh khoe khoang và tự cho là thông minh, nói với X rằng:

— Anh X... a! Lúc ở trường bài linh nào tôi cũng làm ra. Bây giờ ai có câu đố gì khó thể nào, tôi cũng đoán ra, lâu lắm là 5 phút. Anh không tin, anh đánh cuộc với tôi một đồng!

Anh X. lắc đầu, nói:

— Tôi không có đủ tiền đánh cuộc, nếu anh bằng lòng, chúng ta đánh cuộc một hào thôi...!

— Thôi được. Tôi thông minh hơn, vậy nếu tôi thua, tôi phải trả anh một đồng, nếu tôi được, anh chỉ giả tôi một hào. Anh đồng ý.

— Này nhé:

« Ba đầu, chín tay, mười tám cái chân.. đố anh biết là cái gì? »

Quả năm phút, Y tìm không ra:

— Thôi chịu thua. Giả anh một đồng đây. Thế nó là con gì?

Anh X lấy tiền bỏ túi và đưa cho Y một hào nói rằng:

— Tôi cũng chịu không giáng được.

Vậy tôi thua. Giả anh một hào.

Của T.Q. Viên, Bến-tre

Đọc báo

Bi đọc báo cho ông nghe, nhưng cứ xem hay lắng ra chỗ khác. Nó đang đọc tin « Ghen ghé gớm »:

— Anh ta cắt vợ ngoại tình ra từng mảnh, lấy lửa đốt...

Đến đó Bi im đi coi thăm một mục khác.

Ông nói:

— Đọc nốt đi con.

Bi quên, đọc tiếp luôn vào tin « Ăn cắp chả »:

— ... rồi đưa lên miệng ăn lấy làm thom tho và ngon lành lắm.

KẾT QUẢ

Thi vui cười

Giải nhất về bài « Ba ta là con ngoại tình » đăng trong số 178.

của ông Đỗ-văn-Ngỡ, Đồ-lên.

Giải nhì về bài « Quan lớn truyền » đăng trong số 178.

của ông Nguyễn-đăng-Ty, Bàn-yên-Nhân.

Thi tranh khôi hài

Giải nhất về tranh « Đem đầu-kêu quan lớn » đăng trong số 175.

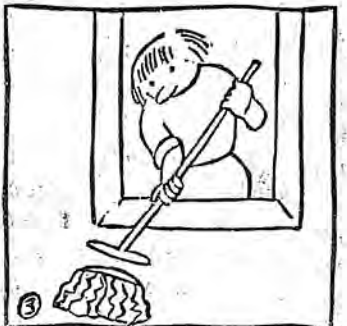
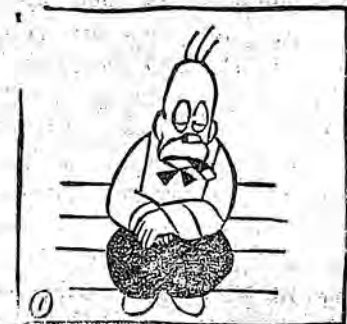
của ông Thái-Phó

Giải nhì về tranh « Tam anh chén chai bố » đăng trong số 178.

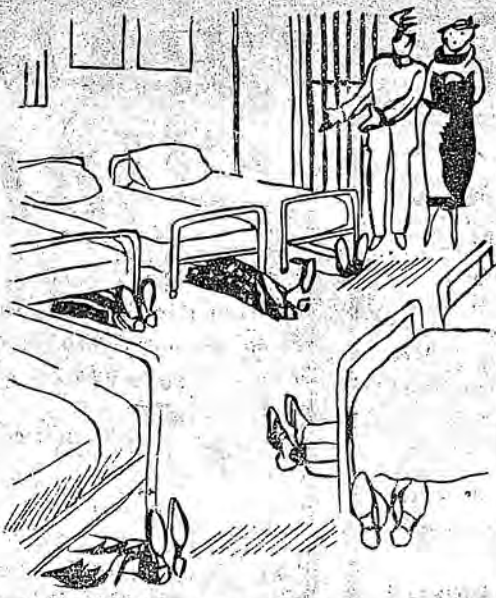
của ông Nguyễn-văn-Nguyên

(Xin cho biết chỗ ở để gửi phiếu thưởng.)

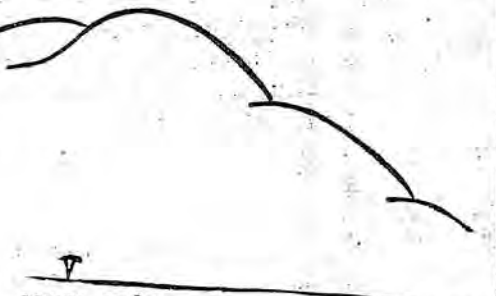
NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



RỬ CHUI



TRONG NHÀ ĐIÊN
NGƯỜI ĐUA ĐƯỜNG — Còn đây là buồng những người tài sẽ điên.
(EVERYBODY'S)



QUEN MIỆNG
— Tôi muốn nói riêng với ngài một câu truyện có được không?
(RIC ET RAC)



Linh hồn kẻ trộm lên Thiên Đàng.
(MARC AURÉLIO)



MỘT NGƯỜI CẬN THỊ

— Không, thưa ngài, ngài lên gác đường này kia.
(RIC ET RAC)

TÓM

CÁI NHÀ KHÔNG LỖ

MỘT cái nhà « chọc trời » rất không lồ ở bên Nữ-ước đã làm năm 1929. Bề cao 205 thước tây Chứa được một số người đông đến 7.500. Tiền cất tốn 10 triệu đồng bạc Đông-dương, bằng năm tiền xây đập đá Thuận-an ở Huế. Làm trong một năm thì người ta đã thuê được những phòng mà ở rồi.

Vi cao quá, móng phải sâu đến 27 thước. Thành thử 5 tầng hầm. Vật dụng toàn thép và đá. Cả thấy phải dùng 20 cái thang máy.

TỦ SẮT KHÔNG LỖ

HỘI buôn và chế tạo sắt thép ở Philadelphie năm 1928 có làm một cái tủ sắt to nhất hoàn cầu. Nặng thẩu 40.000 ki-lô. Đến nỗi đem ra ngoài-sương, người ta phải dùng 40 con ngựa...

CÂY KHÔNG LỖ

BÁC-SĨ vạn vật học Humbold (người Đức) có cho biết ông đã tìm thấy ở trung Mỹ một thứ baobab hết sức lớn. Đường chính của thân cây dài 9 thước. Bác-sĩ xem xét và phỏng cho nó 5.150 tuổi.

Ông chúa te loài cây ấy mới đứng vào bậc nhì thôi. Một nhà thám hiểm thảo mộc, học vừa tìm ra ở Mê-tây-co một thứ cypres đại không lồ.

Cây cypres này đã sống lâu hơn mà lại còn tươi tốt hơn cây baobab kia. Nhà thám hiểm tìm thấy gần làng Chepultepee, và đo vòng quanh được 35 thước 48 Phán. Đếm theo những lớp giác (couches concentriques), người ta biết cây ấy đã sống 6.200 năm.

Sáu mươi hai thế kỷ! Có lẽ hơi chưa có loài người, cây ấy đã ra đời rồi.

Và cây ấy mục kích biết bao nhiêu tấn tuồng nhân loại.

TIẾNG NÓI CÁC NƯỚC

TIẾNG nói gồm nhiều chữ (mots) nhất về phần nước Anh, vì nước ấy là nước thương-mại.

Tiếng Anh gồm có 260.000 chữ và thành ngữ; tiếng Ý 75.900; tiếng Pháp 30.000; tiếng Thổ-Nhĩ-Kỳ 22.000; tiếng Y-pha-nho 20.900.

Còn tiếng Nam? Chưa ai rõ, nhưng có thể biết rằng ít lắm.

Khu rừng to nhất thế giới ở vào nước Gia-nã-dại. Dài 2.700 cây số; rộng: 1.600 cây. Đi từ giải đất Labrador đến vịnh Hudson.

Ở hai nước Norvège và Suède, thanh niên nào cũng biết đọc và biết viết.

Nguyễn-dại-Lực

MỘT CÁI AN LỢN

VỀ năm 1386, người ta được xem ở Falaise một vụ kiện rất kỳ khôi:

— Một con lợn cái vì ăn một mảng đầu một đứa trẻ con mới đẻ làm đứa này chết nên, theo tục lệ trong nước, phải đem ra tòa xử như người vậy.

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 x 25) bìa in hai màu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiểu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình, và văn thơ của các nhà văn mà các độc-giả đã từng quen tên biết tiếng.

Giá báo: mỗi số 0\$03, sáu tháng 0\$70, một năm 1\$30.

Thư và mandat mua báo gửi cho:

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Huế — HANOI

HỒNG-KHÊ

ĐƯỢC PHÒNG

88 Route de Huế Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lương-y xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc bào chế. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc viên, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nước, đóng hộp, đóng chai, hợp phép vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-điểm khắp cõi Đông-dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời quá bộ lại, ở xa xin viết thư về kể bệnh, gửi thuốc theo cách lĩnh-hóa giao-ngân.

Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dụng các thứ thuốc để biểu các qui-khách.

ĐI TÂY của LANG DU

(Tiếp theo)

Con lợn đó bị khẹp vào tội chết. Sau khi đã treo hai chân sau nó lên, người ta liền cắt mũi nó đi và đeo cho nó một cái mặt nạ người. Trước khi treo nó lên cột bắt cổ, người ta còn mặc cho nó một cái áo như người, lồng vào hai chân sau nó đôi giày ống và đeo vào hai chân trước nó một đôi găng trắng.

Bây giờ ở Falaise cũng hãy còn một cái tranh sơn vẽ con lợn đó bị hành hình. Thật là một cái án lệ.

CON VẬT LẠ

NGƯỜI ta tìm thấy, trong một lò báo Tàu, một bài tả hình cái xe đạp. Bài ấy của một người Tàu, làm vào khoảng năm 1895 là năm xe đạp chưa từng có ở phương đông. Bài đó như sau đây:

«... Đó là một con la bằng sắt, người cưỡi cầm lấy hai tai nó, và cứ phải luôn uốn thúc chân vào bụng, nó mới chịu đi.»

Thật là một con vật lạ.

NGUYÊN DO SỰ ĐỀ RÂU MÉP

NGƯỜI ta đề râu mép cũng bởi một nguyên-do.

Sự đề râu không phải từ nước Hongrie hay Croatie là hai nước rậm râu nhất mà ra. Nhưng chính là từ nước Y-pha-nho (Espagne) mà trước kia người nào cũng cạo mặt nhẵn-nhụi. Kịp khi dân Maures sang chiếm bán đảo đó, thì những dân đi thích (chrétiens) và những dân theo đạo hồi (musulmans) đều lẫn lộn, không phân biệt được nhau. Sau dân đi thích nghĩ được một cách là để cho dân đi đạo hồi đề râu hình chữ thập. Dân đi đạo hồi tiền đề một chòm râu ngang dưới mũi và một chòm ở cằm thẳng tuốt xuống ngực, theo hình chữ thập. Vì thế, cái một đề râu mép mới lan dần ra mãi tới giờ.

B. Q.

CẦU Ô

Cần người làm

Cần ngay 5 người thợ cạo giỏi, cần thận và chăm chỉ. Nếu chắc chắn là lành nghề, thì đến hỏi: 86 phố hàng Gai, Hanoi.

Xin việc làm

N. 119 — Trẻ tuổi, đang học năm thứ hai ban thành chung, muốn tìm một chỗ bảo trẻ, bán hàng hay phụ việc ở một tòa báo. Lương bao nhiêu cũng được, chỉ cốt để học thêm. — Hỏi M. Tân-gia-Nghĩa, 75 Ferblantiers, Hanoi.

N. 120 — Trẻ tuổi, có bằng Cơ thủy Pháp-Việt, muốn tìm một chỗ dạy trẻ con buổi trưa và buổi tối để lấy tiền học thêm. — Hỏi M. Ngọc Minh 85 bis, Sông-Tô-Lịch Hanoi.

Cải chính

P.H. số 179, mục «Tò mò» bài «170.000 bác sĩ ở Đức»:

...Tinh ra cứ 40 người Đức...

xin đọc: «Tinh ra cứ 400 người Đức».

CHÚNG tôi chưa từng bao giờ ăn bữa cơm ngon như vậy. Mỗi người ra máy rót một cốc đầy nước lã và có ý đặt cốc thật thấp để cho nhiều bọt nổi lên; chúng tôi tạm nhận hai cốc đó là hai cốc sâm banh và chạm cốc mừng lẫn nhau một cách rất vui vẻ.

Thấy ngà ngà say, chúng tôi liền rủ nhau đi chơi cho hả rượu. Dạ dày tuy đầy căng, nhưng ăn bánh tây không, nên tưởng tượng như thiếu xương sống. Chúng tôi thấy cái tháp



Eiffel lúc đó có vẻ mềm oặt, ẻo lả chứ không cứng cáp như mọi hôm.

Đi chơi về, chúng tôi để cả quần áo lên giường nằm. Anh Thái, trước khi nhắm mắt, nhắc đi nhắc lại câu:

— Mai thế nào tôi cũng nhận được tiền.

Tôi bảo anh Thái:

— Ta cứ ngủ kỹ. Mai chín giờ người đưa thư sẽ đánh thức chúng ta dậy. Nếu ngủ yên đến 11 giờ là hết hy vọng đấy.

Quả nhiên 9 giờ sáng có người vào đánh thức chúng tôi dậy. Anh Thái mừng quýnh:

— Bác đưa đây tôi ký.

Tôi dụi mắt tự hỏi:

— Nhưng sao lại những hai người phác-tơ?

Nhìn mãi thì hóa ra hai người sen đầm. Tôi bảo anh Thái:

— Sen đầm đưa thư kia đấy. Long trọng chưa

Hai người sen đầm không để ý đến câu khôi hài có ý vị ấy. Họ đưa cho chúng tôi xem tờ giấy và nói:

— Theo lệnh của ông thượng thư nội vụ, hai ông bị trục xuất ra khỏi

nước Pháp, xin mời hai ông sắp đồ đạc vào va li theo chúng tôi về bốp.

Anh Thái hỏi tôi:

— Cái gì ngộ dữ vậy?

Tôi cũng tiếp:

— Khá vui đấy.

Chúng tôi biết rằng phản trần với hai người sen đầm này là một sự tối vô ích, vì họ chỉ việc làm theo lệnh trên. Chúng tôi vừa xếp quần áo vào va-ly vừa bàn tán về cách đối phó. Tôi cười:

— Miễn là lên bốp họ cho mình chén.

— Cái đó đã hẳn.

— Thế thì còn lưỡng lự gì mà không lên bốp?

Anh Thái bỗng nghĩ được một ý hay:

— Hay là nhân dịp này ta về thăm nhà, không mất tiền.

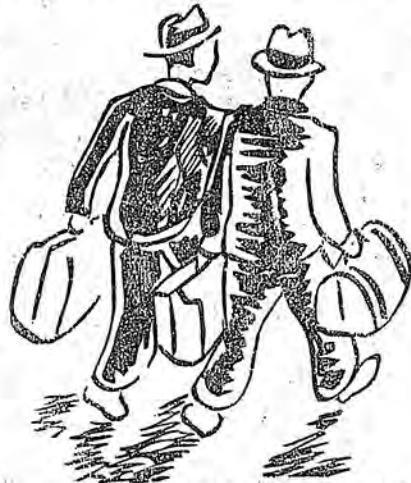
Tôi đáp:

— Nhưng về thì không sang được nữa. Nghề chụp ảnh của tôi đành phải bỏ sao?

— Nhưng chúng mình oan, sao lại không sang được nữa?

Lúc lên bốp, chúng tôi đóng vai hai người phiến động bí mật và nguy hiểm. Ngoài chúng tôi cũng có đến gần chục người bị bắt. Họ cho hai chúng tôi là phái viên ở tỉnh T. lên đây để hành động. Ông cầm hỏi:

— Ông Trạch có lại tìm các ông... các ông hẹn nhau ở vườn Lục-xâm bảo để ăn cơm tàu và lúc ông Trạch đi, hai ông lại không quên cho ông



Trạch vay tiền. Có phải thế không?... Kia, hai ông không trả lời đi...

Tôi toan nói:

— Chính vì cho ông Trạch vay tiền, nên chúng tôi mới phải mò đến đây.

Thì anh Thái đã đồng dạng trả lời: — Ông không cần phải hỏi lời thôi. Ông đã biết rồi thì còn hỏi làm gì cho mất thì giờ.

Tôi trông anh Thái lúc đó có vẻ cứng cỏi lạ, tuy người anh lúc đó đói mềm. Sau tôi mới biết rằng cứng cỏi thế là phải, vì phản trần cũng không bỏ ích gì.

Sáng hôm sau, chúng tôi đã ở Marseille. Rồi sau một tháng trời lênh đênh trên mặt bể, chúng tôi tới vịnh Siam. Khi tàu đi ngang qua hòn đảo Côn-lôn, chúng tôi chỉ mong cho tàu tránh ra xa xa.

Hôm nọ anh Thái đến tìm tôi nhờ chụp một bức ảnh để gửi sang Pháp cho anh em bạn bên đó. Chúng tôi nhìn nhau cảm động:

Đã về và sắp về
nhiều hàng đẹp
may áo Chemise,
Pyjama mùa nực.

Thuân thành Long
15 RUE DU RIZ — HANOI
CHEMISIER SPÉCIALISTE

— Thế mà thâm thoát đã...

Anh Thái vừa nói vừa lấy mùi-xoa lau nước mắt, tuy hai mắt anh lúc đó vẫn khô ráo như thường. Anh nói:

— Từ độ về nước nhà, mắt tôi chưa hề cho dấm lệ bao giờ.

Tôi cười đáp:

— Có lẽ vì anh không có dịp thái hành nữa.

Tôi mời anh ở lại ăn cơm, do tay chúng tôi nấu lấy. Ăn xong, rủ nhau đi chơi, tưởng tượng như khi còn ở đất Pháp. Vừa ra đến đầu phố, gặp ngay hai người đàn bà ngồi ở vệ đường đương bới tóc bắt chấy cho nhau. Tôi nói:

— Quê hương xứ sở!

Anh Thái thần nhiên đáp:

— Trông lâu cũng quen mắt, bây giờ tôi thấy cảnh ấy có một vẻ đẹp riêng.

Ngừng một lúc, anh bùi ngùi nói tiếp:

— Vả lại đối với mọi việc khác cũng như vậy. Chúng mình là hai người khác rồi...

Anh thở dài:

— Cuộc đời như vậy biết sao?

Tôi nói chữa:

— Hoàn cảnh!

Đi qua một cửa hiệu sách, anh Quang như sực, nhớ điều gì:

— Anh, tôi vừa xem báo được tin anh Tích chết.

— Ai?

— Tích thi-sĩ ấy mà. Chết vì ho lao.

Tôi đáp:

— Còn chúng mình... chưa chết, nhưng mà...

Lang Du



Ký sau, bắt đầu đăng

TÔI GÕ ĐẦU TRÉ

(Những cái vui ngộ trong đời dạy học)

của SONG THANH

một nhà giáo đã dạy học gần 45 năm.



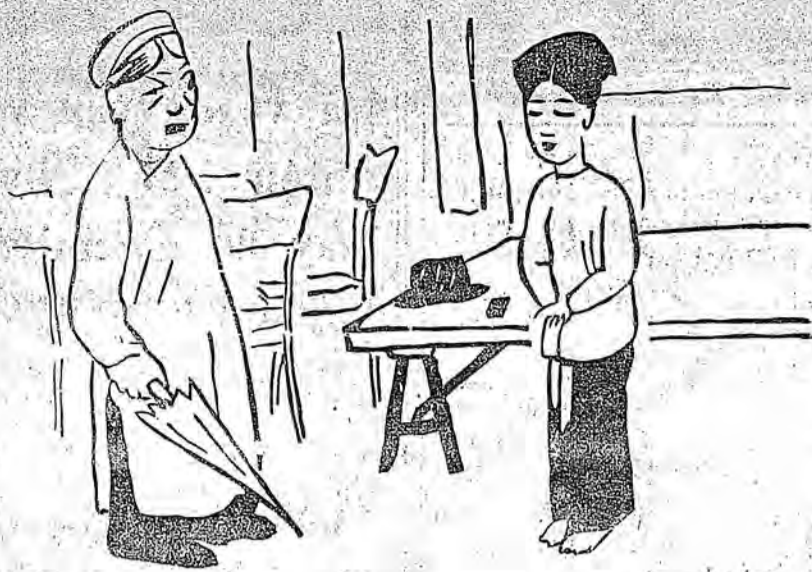
SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN





BÀ CHỦ NHÀ — Lúc tao đi vắng có ai lại thăm mày đấy.
 CON SEN — Thưa bà có u con đến thăm con.
 BÀ CHỦ NHÀ (chỉ bao thuốc lá và cái mũ) — Bận sau u mày có lại bảo đừng
 bỏ quên cái mũ và bao thuốc lá nhé. (của Hoàng Thanh)

TUẦN LỄ TỪ THIỆN

THẤY bèn Pháp hằng năm có tổ chức một Tuần lễ từ thiện (semaine de bonté), hay nói nôm na là « tuần lễ tử tế », để giúp đỡ người nghèo, ông đốc lý Hanoi liền nghĩ ngay đến người nghèo ở thành phố ông.

Lập tức bức thư sau này gửi đi các nơi:

« Thưa ngài,

... Vốn biết ngài giàu lòng từ thiện xưa nay, chúng tôi xin mời ngài đến phòng hội đồng đốc lý để bàn...

Ký tên: Virgitti ».

Những người nhận được thư lập tức thấy mình giàu lòng từ thiện thật.

Bởi thế lập tức họ đến họp hội đồng.

Trong cuộc hội họp, có đủ các người tài măt trong thành phố: đàn bà, đàn ông, tây, khách, annam và... cả ông Bùi xuân Học nữa.

Ông này được cái « tốt bụng » hơn người.

Người nào cũng có rất nhiều ý kiến đem ra trình bày, mà ý kiến người nào cũng hay. Trong phòng, những tiếng bàn bạc mỗi lúc một ồn-ào hơn lên, người ta nghe ít mà nói nhiều (vì lời nói không mất tiền mua). Thấy vậy, tôi cũng mấp máy môi với mọi người cho có việc.

Ông Bùi xuân Học ngồi gần tôi, chốc chốc lại « ném » vào một lời, rồi lại im ngay. Trong những tiếng phảo truyện đối từng tràng, lời bàn của ông là những cái phảo đối từng chiếc một.

Lúc ông Phạm huy Lạc lên tiếng, thì mọi người được nghe một câu rất kỳ-dị: ông nhất định không chịu làm trưởng ban hội đồng.

Việc từ thiện có khác.

Một cái cò rất dai trong có tiếng kêu, khiến mọi người chú ý.

Cái cò ấy là một vật nổi một cái đầu nhí nhảnh với cái mình uốn eo. Cọng cả ba cái lại, vị chi thành ông Lê Thăng.

Ông Lê Thăng vừa nói vừa mỉm cười, đôi má hây hây, màu mè của ông lên đến tột bực.

Người ta bàn nên mở một cuộc chợ phiên, nên mở cuộc riêu xe hoa, nên lập những cuộc vui trên hồ Gươm, nên diễn kịch, nên quyên tiền, nên làm đủ mọi trò người ta vẫn làm xưa nay... Rồi, bỗng nhiên, không hiểu tại sao, hội đồng giải tán.

Tôi rất lấy làm tiếc rằng cuộc bàn bạc tan sớm quá, không thì tôi cũng hiến được, ít ra là một ý kiến hay.

Cái ý kiến hay đó tôi vẫn về mãi trong đầu, chỉ đợi dịp đem ra bàn, nhưng không có dịp nào len vào giữa những lời hùng hồn của các nhà từ thiện khác.

Đây này:

Cả một tuần lễ từ thiện chỉ làm một việc, một việc thôi: Là mời các cô thiếu nữ rất đẹp ở thành phố ra đứng ở các ngã ba đường, mỗi người ang một nụ cười rất có duyên trên môi và một cái hòm quỳn trên tay.

Người đi qua, ai bỏ vào đấy một hào thì các cô không nói gì.

Ai bỏ năm hào, các cô sẽ hé một phần tư nụ cười.

Bỏ một đồng, sẽ hé nửa miệng cười.

Từ một đồng trở lên, các cô sẽ cười cả miệng.

Cứ một việc ấy mà làm cho hết lòng, thì tôi quyết trong một tuần lễ, dân nghèo khổ sẽ giàu to.

Lê Ta

MỘT NHÀ VĂN LẠ

ÔNG Nguyễn-công-Hoan là một nhà văn rất kỳ-dị, bởi ông ta có một cái tính rất lạ.

Hễ thấy ai viết cuốn tiểu-thuyết nào hay hay, là ông ta cũng vội vàng « dụng công » viết giống như thế, duy chỉ có cách hành-dộng của các nhân vật và cách kết cấu là ông đổi khác đi theo ý của ông.

Ông ta làm như vậy, chắc cũng định « sỏ ngọt » nhà văn kia, và cái cách tinh nghịch ấy chắc ông cho là thú vị lắm.

Duy chỉ sợ ông còn nghịch mãi như thế. Rồi một ngày kia, biết đâu? ông lại « dụng công » mà tinh nghịch viết lại nhiều truyện khác như « Hồn Bướm mơ tiên », « Đời mưa gió » hay « Tổ Tâm » chẳng hạn?

« Hồn Bướm mơ tiên » thì ông đổi ra « Sắc hoa tỉnh dậy », rồi ông cho Lan và cậu Ngọc lấy phất nhau và để rõ nhiều cọng đề nổi giới.

« Đời mưa gió » thì ông đổi là « Đời nóng nực », rồi ông bắt thầy giáo Chương phải về làng làm cheo cưới cô Tuyết và lấy thêm có vợ bé là cô Thu một thể nữa.

« Tổ Tâm » thì ông đổi ra « Tấm Tó », rồi ông bắt Đạm-thủy, Tổ Tâm lấy nhau, rồi sau Tổ Tâm lại có ngoại tình.

Còn nhiều truyện đại khái như thế nữa.

Biết đâu? Vì ông Hoan có cái tính hay làm trái ngược người ta lắm, và ông ta cũng tinh nghịch lắm cơ đấy!

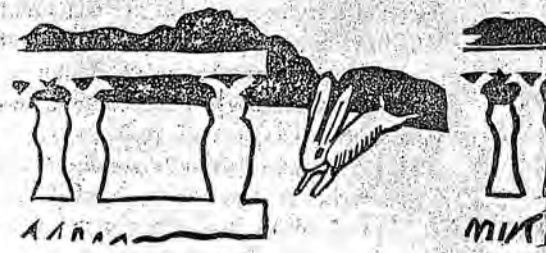
Thạch-Lam

Cuộc triển-lãm năm 1936

Cuộc Triển-lãm năm nay đang lễ mở vào tháng Mars này, nhưng ban Tri-sự lại hoãn đến cuối năm, tháng Décembre 1936, cho được hoãn-huê.

Ngày nào bắt đầu, sẽ có tin sau.

Người không có chân hội cũng được dự bày. Cần điều gì xin hỏi tại phòng giấy số 104 phố Reiaach, Hanoi.



Các cô đỡ

NGO-BÁO đăng tin rằng chính phủ không bỏ các cô đỡ nữa, nhưng đặt ra một thứ bà tằm có chứng chỉ là những người mẹ.

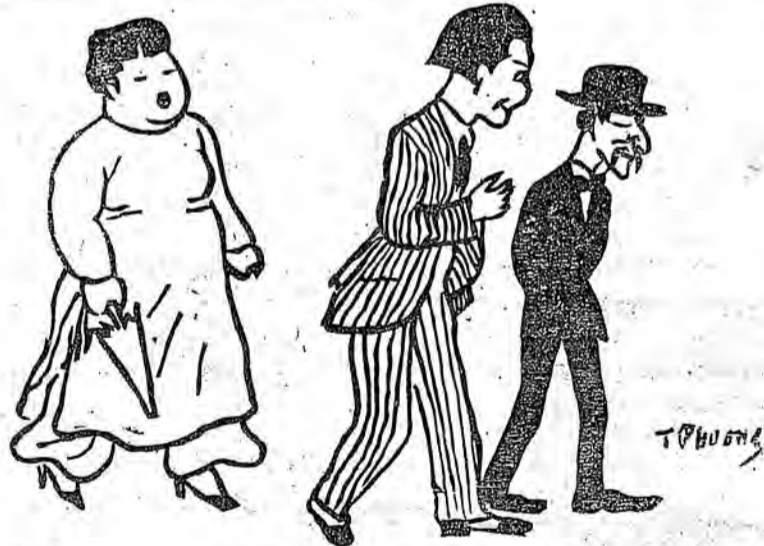
Những người mẹ chỉ phải vào học việc và dọn dẹp trong nhà thương công từ ba đến sáu tháng, có thể trở về nhà quê đỡ đẻ được rồi.

Đó là một việc có kết quả hay. Vì trong vòng mấy tháng ở nhà thương, những người mẹ kia học thi ít, còn dọn dẹp thì nhiều. Như vậy, họ làm thế nào có đủ tài mà đỡ đẻ cho những sản-phụ được. Họ có khác những bà mẹ ngày xưa, thì chắc cũng chỉ khác ở chỗ bà mẹ xưa lấy mảnh sành để cắt rau, còn bà mẹ tân thời lấy kéo dĩa mà cắt rau thôi.

Kết quả sẽ cũng tốt đẹp như nhau: con trẻ sẽ có nhiều đứn chết oan.

Chính phủ không bỏ cô đỡ nữa, có lẽ vì chính phủ tiết kiệm. Nhưng tiết kiệm về việc gì còn khả thú, chứ về việc y tế, tương chỉ có một chính sách: là lập thật nhiều nhà hộ sản, bỏ thật nhiều đóc tờ và cô đỡ.

Tuy cô đỡ có lắm cô không làm hết bổn phận, nhưng đó là một truyện khác. Còn các bà mẹ, có làm hết bổn phận chẳng nữa, thì cũng như làm chưa đủ bổn phận mà thôi. **Tu Ly**



NHỮNG CHỮ KHÔNG NÊN DÙNG

— Ai thế bác?
 — Vợ bé tôi đấy.

CAO BÔ-PHÔI LẠC-LONG

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG, HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
 BỆNH-PHÔI VÀ BỔ-PHÔI
 CÓ BẢN CẢ Ở PHÁP,
 VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chữa ngay đúng rui rãng, vì trung
 đực phổi chông như tam an giêu.

Các bà đau

Nếu các bà thấy trong người rui rượi, dạ dưới đau đớn khi khi lẫn cả máu, cả mủ, hẳn các bà đã biết bị một trong bốn:

- 1) HƯ TRỆ TỬ-CUNG — Kinh nguyệt không đều lâu ngày tử-cung và
- 2) NỘI THƯƠNG TỬ-CUNG — Lúc sinh đẻ tắc trở làm cho não độn
- 3) NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG — Khi thấy kinh, vì băng bó không cho hở hơi,
- 4) NGOẠI THƯƠNG TỬ-CUNG — Trong khi giao hợp, bị gốc đóc

Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ căn

« BẢ-ĐẢ SƠN-QUÂN TẤN » của chúng tôi, là không sai một. Quý bà sẽ ngạc nhiên, với số liệu rất ít mà quý bà sẽ được

Giá thuốc BẢ-ĐẢ SƠN-QUÂN TẤN: Hộp lớn (10 Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN T

Chi-cục HAIPHONG: 103, Bd Bonnaï, Tél. 248

Tổng đại-lý NAMDINH: 296, Rue Paul-Bert



CON THỎ LÁU VÀ NGƯỜI ĐI SĂN CẬN THỊ

(của Cúc Hoa)



CÔ GÁI VIỆT NAM

Tặng mẫu thân tôi

Trên đường bỗng quanh co đưa đến chợ,
Cỏ rào chân, gánh nặng chiu bên vai,
Áo thất vật, nón nhị thôn xơ lá
Loáng nắng vàng, che chỗ má hồng tươi...

...Rồi chốc nữa, chợ tan, trong trái bếp
Khói chấp chờn, đã lại có hình cô...
Rồi đèn khuya còn trông có dọn dẹp
Bên chõng, con yên giấc say xưa...

...Rồi mai đây, không chợ,—trên cánh đồng
Vừa soi trắng bình minh, ta đã thấy,
Nếp áo gọn gàng, và gọn gàng nếp váy,
Cổ giờ vờ, đập đất,—bụi bay tung...

Hỡi cô gái Việt-Nam ! Tôi kính cần
Cúi chào cô, người vợ thảo, mẹ hiền !
Cô là hiện thân của lòng kiên nhẫn,
Của sự dịu dàng, tình âu yếm vô biên !

Vi, cô cũng yêu đương, — nhưng kín đáo...
Cô quên mình, chỉ sống vì người yêu :
Làm lung sớm khuya, rồi sớm khuya
lần tảo
Cho đến khi móm-mém, rần reo...

Hỡi cô gái Việt-Nam ! Ô ! Vi thử
Tầm mắt cô đưa quá ngưỡng Gia-dình!
Vi thử, với cả lòng thương chan chứa,
Có khi cô hiến xã-hội chút tình-anh.

Cao-Tur

TỰ' VỊ NHÂN VẬT

SỐ 15. — Ô. PHẠM-QUYNH

Câu trúng giải :

Lúc còn là Phạm-thượng-Chi viết được nhiều sách, thế mà đến lúc đổi làm Thượng thư, thì lại không có kể gì là thượng sách.

Tư Kha, Hanoi

Những câu khác :

Ông là người đã có công làm cho nhiều anh thợ phủ dốt nát đâm đầu vào làng báo một cách hăng hái.

B. Leson

Phượng Bắc vốn Xứ Sở. Xuất thân ở Viên - đồng trường Bắc-cổ. Có gió Nam phong bảo hộ, có công bảo tồn quốc hồn, quốc túy, dung hòa văn hóa Đông-tây, ngày sau được hóa kiếp, chấp cánh vào miền Trung hóa thành ông thượng Phạm, ứng vào câu hỏi : « Phạm, Thượng chi ? »

P. T. Dương, Hà-Linh

Người ta nói khoe một tác đến giờ, nhưng ông nói khéo, thành ra một tác đến... Hué.

Nam-Hưng, Ninh-binh

Tin làng báo

TIN VĂN của ông Nguyễn Đức-Phong — đã tạm nghỉ từ tháng decembre để chờ in lấy bằng nhà in riêng. Chứ không phải nghỉ hẳn — sẽ tái bản vào ngày 15 Avril này

TIN VĂN vẫn ra thành tập, theo khuôn khổ mới, mỗi tháng hai kỳ: ngày 1er và 15, và do nhà in Thái-Phi in lấy. Về phần hình thức, TIN VĂN có khác ít nhiều, nhưng tôn chỉ vẫn không thay đổi.

Quý thuật

Văn học tuần san số 14,

«Chuyện làng văn» :

... một cuốn sách đáng để chúng ta đọc để biết rõ sự thay đổi lớn lao của đầu óc André Gide vậy...

Thay đổi cả đầu óc? Thật là một việc quý thuật lạ lùng. Nhưng không biết lấy đầu óc ai mà thay vào đầu óc Gide?

Cười mà lại không

Ngo-báo tiểu thuyết số 2554,

«Kiếp giang hồ» :

... Hà-Hải có cái cười ròn rã, có duyên và tươi như hoa mỗi khi nụ hàm tiếu nở...

Tác giả muốn văn chương quá thành ra rắc rối; nụ hàm tiếu đã nở ra thì không là hàm tiếu nữa, mà đã cười ròn rã thì không nụ hàm tiếu. Chỉ trừ khi nào cái cô ấy có thể cười rất ròn rã không hé môi thì không kể.

Khá đấy

Cũng trong bài ấy :

Ồi tan nát cõi lòng !... Nàng cần, nàng vô tội như một kẻ điên, như một con thú giữ chộp được miếng mồi...

Tác giả đã bị người ta vỗ như thế mà còn viết nổi văn, kẻ cũng cứng đờ đấy chứ !

Khí quá !

Hanoi báo số 12, « Vi lòng trắc ẩn » :

... Nếu đứng trước bên Hàn-giang, nhan sắc của Mai-Chu sẽ làm cho sông nổi sóng, cho mây phải ngừng, cho lá cây tan tác rụng...

Chắc là tác giả muốn nói khoe một chút cho nó vui câu truyện.

Triết lý

Cũng bài ấy :

... Nhan sắc nàng xưa kia thật

là tuyệt đối bây giờ đã phai nhạt, tiêu tụy...

Có lẽ vì nhan sắc nàng bây giờ đã hóa ra tương đối.

Thật lạ !

Hanoi báo số 12, « Cò Nhung » :

... Lại đến những cái xe ngựa qui phái ở trong một cặp vợ chồng son, ngồi điềm tình không muốn nói cũng không muốn cười...

Phải, khi người ta đã có xe ngựa qui phái ở trong bụng thì người ta không thiết làm gì nữa...

Cũng bài ấy

Trên mặt của những người ấy đây rầy sát khi và trong hai con mắt đen nháy của họ ẩn một lòng khao-khát mẫu mè không thỏa mãn...

Còn trong câu văn của tác giả thì ẩn một sự bí mật lạ.

Tắm hay rửa ?

Đuốc nhà nam số 85, « Đức sắp... » :

... Hitler vẫn thường sắp đi sắp lại câu này : « Cái danh dự chỉ có thể rửa sạch với máu mà thôi. » (L'homme ne peut se laver que dans le sang).

Nếu là người (homme) thì người ta tắm chứ ?

Nhăm một tí

Phụ trương Ý Dân số 1, « Hai tiếng gọi. »

... Rồi những anh có tính riêu cợt, bắt chước thái-dộ Hà lúc thất vọng vì tình... Hà không phải là anh chàng De Grioux trong truyện Werther...

Vi cái lẽ rất giản-dị rằng trong truyện Werther của Faust, không có anh chàng nào là De Grioux cả. Mà có lẽ anh ta lại ở truyện Manon Lescaut thì phải ?!

Nhát dao cạo

tử-cung !!!

khó chịu, khi hư ra đăm đia, có khi vàng, khi trắng, bốn chứng đau tử-cung :

(g và hai sợi giây chằng yếu nên tử-cung sa).

đông tử-cung, tử-cung có vết mà sinh bệnh).

hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung làm cho tử-cung sưng)

độc bệnh phong-tinh truyền nhiễm).

n bệnh, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc :

i, là thuốc phát minh trị bệnh tử-cung và khi hư, trăm người dùng

được lành mau và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.

10 gói) 1\$00 — Hộp nhỏ (5 gói) 0\$50

N Thudaumot (Namkỳ)

Tổng đại-tỷ HAI DUONG

Tài-Lương

7, rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI :

86, Rue du Coton

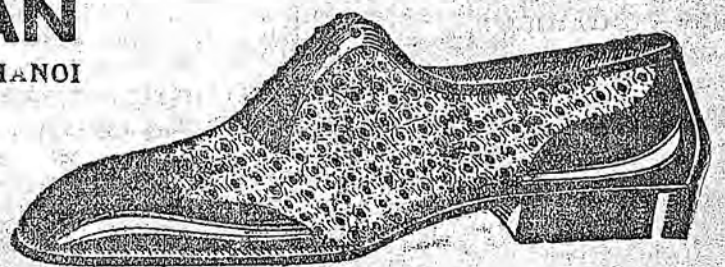
Tel 98

Giày kiêu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hơi » đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



MAI HƯƠNG VÀ LE PHONG

XVII



Đến phố hàng Bưởi, Phong xuống xe, vào một hiệu cao lâu lớn.

Anh lên thẳng trên gác, mũ chụp thấp, vành áo mưa bề cao, cái «phu-la» quần che hẳn nửa mặt dưới, nên người hầu sáng chạy đến chưa biết anh là tây hay annam.

Phong bước vào một căn buồng ăn nhỏ, thứ buồng riêng, kín đáo, đứng thành hàng ở hai bên lối đi, anh dặn :

— Trứng lập là, bít-tết, rau, rồi cà phê. Vội lắm, trong mười phút có xong được không ?

— Được. Nhưng trứng làm mấy quả ?
— Sáu quả. Mau lên...

Người hầu sáng đi rồi, anh liền đến ngay trước cái gương to treo phía tường trong, bỏ mũ, bỏ phu-la, rút đôi lông mày với bộ râu tây giả; nhả hai miếng «bông gòn» anh nhét vào mồm lúc trước để dọn cho đầy hai má; lấy ra bộ ria khác, thưa, ngắn và đen hơn, dán lên hai bên mép; đeo lim rím mắt đeo thêm đôi kính trắng; thu cả những thứ vừa thả ra nhét gọn vào hai túi cùng với chiếc mũ đã lột. Rồi sau cùng, Phong cởi cái áo đi mưa ra.

Bằng ấy công việc chỉ trong ba, bốn phút là xong. Ngắm lại trong gương thì anh đã thành một người khác hẳn. Mặt sưng sưng, da mai mai, đôi mắt hấp háy như người cận-thị, lại thêm cái áo phủ (trench coat) màu tro nhạt mặc trong cái áo mưa lúc nãy, anh gật gù nghĩ bụng :

— Thế này thì đến thánh cũng không nhận được Lê Phong. Vì ta cần phải ẩn hình, để cho thánh với cả bọn quý quyết kia đều không nhận được...

Lúc người hầu sáng bưng đồ ăn bước vào thì thấy anh đang hí hoáy viết lên cuốn sổ con. Hẳn ta hơi ngạc nhiên, nhưng lảng-lặng đặt đĩa trứng với đĩa thịt lên bàn, rồi ra. Phong gọi lại :

— Này, cho anh ba hào, nhưng anh phải giúp tôi việc này... Anh có thể ra phố mấy phút được không ?

— Được.

— Anh cầm hộ tôi mảnh giấy này đến phố hàng Bưởi, đến số nhà 45 bis, nhà rất lớn, có cái biển đề hai chữ *Thời-Thế*... anh biết quốc-ngữ chứ ?

— Biết.

— Anh bấm chuông rồi đưa giấy này cho người cầm vào... Tiền xe đây.

Mảnh giấy của Lê Phong là bức thư viết bằng thứ tiếng riêng, chỉ có một người trong nhà báo hiểu. Người đó là Văn-Bình.

Bình đọc xong lời dặn của Lê Phong, lập tức bảo người đánh xe hơi, còn mình thì chạy sang «Studio» (phòng ảnh) gọi :

— Anh Lu, xuống nhà in bảo một số thợ in phải đến đây từ năm giờ sáng mai để làm việc. Mai báo ra sớm. Anh Minh ở luôn buồng ảnh, anh Sâm, anh Lạc không được rời *telephone*, anh Ban, anh Sáng với tôi ở luôn đây, sắp máy ảnh, đèn *magnesium*, đợi lát nữa đi lấy tin cần.

— Ở đâu ?

— Chưa nhất định. Nhưng tin đặc biệt! Ta sẽ chụp được cả những ảnh đặc biệt.

Đêm nay Lê Phong bắt được bọn giết bác sĩ Đoàn. Á quên! Một anh bảo xếp ngay mấy hàng này ở khuôn đầu : «Vu án mạng hôm qua. Cuộc săn bắt hung thủ» chữ *capital* 26 chạy dài cả trang báo.

Lúc đó «*Thời-Thế*» hoạt động một cách vui vẻ sung sướng. Khắp ba phòng tòa soạn, những tay trợ bút lanh lợi đương chăm chỉ tường thuật những công việc kỳ-dị mà nhà phóng viên trẻ tuổi đã làm trong khoảng từ chín giờ sáng đến bảy giờ. Một cử chỉ của Lê Phong, một lời dự đoán của Lê Phong, hoặc một mưu cơ nào của anh trong lúc điều tra vụ này,



anh đều có một cách riêng truyền tin cho nhà báo biết tức khắc.

Cất đặt xong đầu đó. Văn-Bình bảo mấy người phóng viên chụp ảnh cử ở tòa soạn đợi, rồi xuống xe hơi đi liền.

Lúc tới hiệu cao lâu hàng Bưởi, Bình chạy lên buồng trên gác thì tên hầu sáng bảo Lê Phong đã xuống dưới nhà và đang đợi mình trong lúc uống cà phê.

Bình xuống dưới nhà, đưa mắt nhìn các bàn, nhưng không thấy Lê Phong đâu hết. Anh nghi hoặc, đến một bàn gần cửa là chỗ khách ăn vắng nhất, ngồi xem xét lại lần nữa, nhưng vẫn không thấy Phong.

Trong đám khách đang kể ăn, người uống, Bình thấy một người thiếu niên hao-hao giống Lê Phong, đã toan đi lại gần xem, nhân thế tìm kỹ một lượt. Bỗng có tiếng thìa gõ vào chén từng năm tiếng một, khiến Bình quay nhìn sang cái bàn kê ở gần. Một người mặc áo *lăng-cốt* màu tro, ria mép đen, kính trắng gọng đôi môi, đầu đội mũ Mossant mềm, đang hút thuốc lá trước chén cà phê uống cạn.

Tay người ấy vẫn gõ nhịp năm lên cạnh chén, rồi gõ nhịp ba, rồi nhịp ba xen với nhịp năm.

Bình lầm bầm :

— Thôi, dịch rồi !

Và lại gần người kia, nhưng người kia vẫn thản nhiên trông khói bay. Bình do dự một lát, rồi bật cười gọi :

— Phong !

Thì người kia quắc mắt nhìn anh một cách lạ thường, nhưng vẫn không nói gì, vẫn ngồi yên. Bình phải dẫn lòng về chỗ cũ ngồi đợi.

Tuy người ấy có vẻ lơ đãng và tuy đôi mắt lim dim hấp háy kia như không chú ý đến vật gì hết, nhưng Bình cũng biết rằng hẳn ta không bỏ sót một cử chỉ nào của những khách ngồi trong hàng.

Lúc một người trẻ tuổi đứng lên ra ngoài, người đeo kính trắng mới đứng lên, nhưng không ra theo. Hẳn đến gần, sẽ vỗ lên vai Bình và nói :

— Văn-Bình !...

Bình vui vẻ quay lại cười và khen :

— Ô ! Lê Phong ! anh trá hình thực là...

Nhưng Phong vội ngắt lời, giọng nói hơi sáng :

— Anh thực là vô ý tứ.

Bình hỏi :

— Sao ?

— Anh làm như đây là cái buồng kín không bằng. Tại làm sao tôi mới phải cải dạng chứ ? Thế mà anh chực đọc tên tôi ra cho chúng nó ngờ !

— Chúng nó ? Ai ?

— Cái thằng vừa qua đây !

— Sao ? Nó là người thế nào ?

— Tay chúa chum trong vụ án mạng !

Rồi thấp tiếng xuống, anh nói tiếp :

— Phải ! Tay thủ phạm chính ! Một mình nó gây ra các việc đấy, anh nghe chưa ? Trông người lịch sự, điển trai, lại có vẻ học thức lắm, thông minh lắm. Nhưng lại lịch của nó, tôi biết cả đời. Anh về, mở tủ «tài liệu» của tôi ở tòa soạn ra mà lục xem, Ngăn chữ D, tập số XII, chính nó đấy.

— Ô ! Thế ra nó đi tây về ?

— Ừ ! Một du học sinh ! Nhưng du học sinh có nhiều hạng ! Bây giờ thì nó khó thoát tay tôi lắm... Tôi biết nó sẽ đi đâu, sẽ làm gì đêm nay ! Ô ! Mà nó giỏi không biết ngàn nào ! Một tay đại bộm tối tân, làm việc ác có khoa học...

— Thế sao anh không bắt ngay lấy ?

— Vô ích. Không có bằng cứ. Bây giờ hơi cử động khác là nó biến mất ngay, mà dấu có bắt ngay được, nó cũng sẽ là người vô tội trước pháp luật... Nó với con Mai Hương là một cặp sảo trá ghê gớm, nhưng nó ghê hơn, vì con Mai Hương tôi còn thấy được vài lần, còn để cho tôi biết việc hành-động nhiều lần ; thằng này thì .. đến bây giờ tôi mới trông thấy lần thứ nhất.

Phong cau mày, mắt tư lự sau hai mắt kính :

— Duy có điều này tôi chưa thể thấy rõ được : là *con ấy với thằng ấy*, hai đứa có liên lạc gì với nhau...

— Chúng nó cùng là quân gian đồ cả, chứ gì ?

— Đã đành, nhưng tôi vẫn thấy còn nhiều điều bí ẩn, còn những việc quái lạ ; việc giao tiếp của chúng nó, nếu tôi chưa biết rõ thì việc làm của tôi vẫn có vẻ thụ-động... vẫn như dựa theo vào các trường hợp, dựa theo một cách mơ hồ theo các trường hợp...

Phong thở dài, nhìn đồng hồ :

— Các việc lạ, các việc quan trọng dần dần kể tiếp, nhau nhanh chóng quá ; những mưu cơ của tôi cũng phải theo đà mà sắp đặt nên không thể hoàn-hảo được cho tôi vừa lòng... Cho nên đến đêm nay, chỉ trong nội đêm nay, đáng lẽ tôi phải in chắc chắn rằng sẽ bắt được hung thủ ; như mọi lần khác, thì tôi lại ngờ vực, lại phải nói lưỡng, lại không biết rằng kê vào trông là bọn kia hay lại chính là tôi...

Mắt anh trông xuống, luôn luôn nhìn cái đồng hồ đeo tay, lời nói buồn rầu, vì là những lời thú thực sự thất bại của anh. Lần đầu tiên Văn Bình (thấy vẻ chán nản trên mặt Lê Phong và thấy người con trai ấy không tự tin ở sức mình.

— Trời ơi ! trời ơi ! (Phong nghiêng rặng lại nói) Trời ơi !! Thì giờ sao đi chậm lạ thường thế này...

Rồi Phong lầm bầm như nói một mình. Bình không nghe rõ câu nào, chợt hỏi :

— Bây giờ mấy giờ ?

— Mười giờ hơn.

— Anh quên cơm chiều ?

— Quên. Nhưng vừa mới nghĩ ra. Phải ăn mới có đủ sức để mà bắt hùm, hay dê... hùm bắt.

Mặt Phong lại tươi cười và mắt hết những nét buồn bực căm giận lúc trước. Anh vừa lấy thuốc lá mời bạn vừa nói :

— Phải. Nguy hiểm lắm, Văn Bình a... Chốc nữa tôi sẽ lên vào sào huyết của chúng đây... Tôi sẽ thấy được đồng đủ các mặt gian ác... Mà chỉ một mình tôi xông pha mới không hỏng việc, và có làm sao chỉ một mình tôi chịu thôi... Nhưng không hề gì. Tôi quyết rằng phần thắng sẽ về ta, phải không. Tôi đã sắp đặt mọi việc rồi, cái bẫy, cái lưới tôi đã đặt rồi... Tuy không được hoàn hảo, nhưng cũng không đến nỗi tồi lắm.

Phong gõ điều thuốc lá xuống bàn, mắt lơ đãng nhìn đi, miệng mím lại nửa như cười, nửa như không :

— Mai Hương, ừ, Mai-Hương là người thế nào, sao tôi vẫn chưa phân biệt được rõ rệt hành vi của con quái ác này ? Tại sao ? Bao nhiêu việc, bao nhiêu người trong tấn kịch này đều lạ lùng, đều khác mọi lúc thường... cho cả đến tôi nữa.

— Tôi có giúp được anh việc gì bây giờ không ?

Phong không trả lời, điều thuốc đã ngậm lên miệng nhưng chưa châm.

Một lát anh mới sẽ sẽ hỏi :

— Anh đã làm đủ các điều tôi dặn rồi chứ ?

— Rồi.

(Xem tiếp trang 13)

THỤT RỬA GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-động.

Lậu. — mới mắc : buốt tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả máu đùng — **kính niê** : tiểu tiện thông thốt số 3 — có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt đùng thuốc số 7. — **chưa rút nọc** : khi ráo máu, nước tiểu có mủng rớt, quy đầu vọt, — ra rai gậ hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tính mông-tính thì dùng.

«**Kiên-tinh-tư-thận hoàn**» mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai : Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soái) hoặc lở loét khắp mình mọc mào-gà, hoa-khê rất gần rất thối

đau xương rụng tóc, rúc đầu, lung lay răng hay thối mồm, cũ-định, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu : 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ ĐƯỢC-PHÔNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý** : Sinh-Huy Được-diêm 59 Rue de la gare Vinh

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

QUỲNH-NHƯ ngồi bên cửa sổ, thêu chiếc rèm màn với chỉ kim tuyến.

Đã dăm hôm nay, việc nữ công nàng biếng nhác. Suốt ngày, khung cửi im tiếng, xa không quay, quặng đề nhện trắng. Nàng lấy nê mải thêu bức rèm màn tặng cha, nhưng bức rèm màn ấy mới xong được mười mũi chỉ. Nàng những mắng ngăm trời, ngăm mây, ngăm hoa, ngăm bướm mà hết thời giờ.

Có khi đương giờ mũi kim, nàng ngừng lại, đứng dậy tìm bút mực và giấy hoa tiên, đề một bài thơ. Vì một con chim khuyển ở đầu cành liễu thướt tha trước gió, hay đôi bướm trắng dưới nhau lượn vòng quanh bộ núi giả vừa gọi ra trong trí nàng một bài thơ tứ tuyệt, nên nàng vội ghi lên giấy những cảm tưởng dịu dàng với những vần êm-ái, những điệu du dương.

Quỳnh-Như đề xong thơ, mỉm cười lầm bầm: « Cũng khá đấy! Rồi ta nhờ Phạm-quân nhuận sức cho ».

Tưởng tới Phạm-Thái, nàng không khỏi bối rối. Nàng vẫn tự phụ rằng nàng có con mắt tinh đời đã đoán biết Phạm-Thái không phải là một thiên-sư ngay từ khi chàng còn mặc áo cà-sa và đeo tràng hạt. Nàng sung sướng tự nhủ thầm: « Tài ấy mà gặp buổi thái bình thì chẳng trạng nguyên cũng thám hoa, bằng nhỡn ».

Một cảnh rực rỡ tung bừng hiện ngay ra trước mắt tưởng tượng của nàng. Một trang phong-lưu công tử vừa lĩnh mũ áo trạng nguyên, cưỡi ngựa vào cung dự yến. Áo màu lam, ngựa sắc trắng, thấp thoáng dưới lâu hồng, trong đám người xúm quanh để xem mặt ông tân khoa. Ngồi trên lâu, nàng gieo xuống một quả cầu thêu chỉ ngũ sắc...

Quỳnh-Như giật mình lĩnh mộng, vì nàng vừa ném ra vờn cuộn chỉ thêu đương cầm trong tay. Và nàng buống một tiếng thở dài chán ngán, nhớ đến cái thân thể kỳ dị, bí mật của người nàng yêu: « Ủ, lạ lùng thực! làm quân sư cho một tướng giặc, rồi đi tu, rồi lập đảng. Đời chàng sao mà nhiều gian nguy đến thế! »

Cái bóng ông trạng nguyên cưỡi ngựa bạch đã biến thành hình ảnh một tráng sĩ múa gươm trên lưng con ngựa nhuốm máu hồng phi nước đại ở giữa đám can qua, ở giữa tiếng chiêng, tiếng trống rầm trời, bụi bay mù-mịt.

Quỳnh-Như lo lắng, sợ hãi, tưởng tượng mình đương cùng người yêu đứng trong vòng tên-đạn.

Nàng tự thẹn và nhớ lại hôm mới biết Phạm-Thái, nàng chỉ mong ước chàng theo đuổi chí lớn, giúp nhà Lê lấy lại giang sơn. Nhưng mấy tháng xa cách Phạm-Thái đã làm cho người lạnh chí cao xa và làm bằng bột tinh thương nhớ. Bây giờ, nàng chỉ lo có một điều: là phải cùng Phạm-Thái biệt ly.

Nàng đương ngồi buồn rầu suy-nghĩ thì Trương - dăng - Quế, cháu nàng, mang quyển phóng vào khoe:

— Cô ơi, có coi chữ cháu tó có tốt không?

Quỳnh-Như sung sướng cầm xem, vì nàng vẫn khao-khát được ngắm nét bút tươi tắn, mềm mại của Phạm-Thái. Nhưng vừa đọc được mấy câu đầu, nàng đã phải mỉm cười:

— Cái anh chàng này mới ngộ-nghĩnh chữ! Dạy trẻ viết chữ nôm, mà lại làm thơ nôm nữa.

Mà nàng dần dần nóng bừng. Nàng cất tiếng ngâm nga. Giữa lúc ấy, Trương-công ở ngoài vườn cảnh đi tới, đưa cho nàng quyển phóng của Ngọc-Dung, cháu gái nàng, mà rằng:

— Con tính ông đồ Phạm-Lý thế này

nên ông Công, ông Nghè thì phải dạy nó học chữ nôm ngay từ bây giờ.

Kiến xuyên hầu cười:

— Đành rằng thế, nhưng dạy một thằng bé bảy tuổi tô những câu thơ nôm mà nó không đọc được, thì cũng hơi quá.

Hầu vừa nói vừa dương mục kính, rồi cầm quyển phóng đọc:

Trong tình thú hồng nhan dễ mấy.

Chốn phòng trong trộm thấy phong quang.

Xui lòng du tử thêm càng

Biết bao giờ vẹn lửa hương ước nguyện?

Hầu nói tiếp:

— Đây, con coi, ông đồ họ Phạm, nguyên thiên-sư, một là cuồng chữ, hai là...

Quỳnh-Như lo lắng đứng đợi thân-phụ nói dứt câu, nhưng Trương-công lặng ngắt ra truyện khác và hỏi:

— Con thêu xong cho cha bức rèm màn chưa?

— Bẩm gần xong rồi ạ.

Con thêu mau cho chóng xong đi nhé!

Dứt lời, Trương-công thong thả lên nhà trên, vờ dề quên võ của Ngọc-Dung lại bên con gái yêu. Quỳnh-Như mở vội ra xem thì ra hai đoạn, hai



có dở hơi không. Để ông đồ dạy chúng nó làm thơ nôm!

Quỳnh-Như mặt tái đi, nhưng nàng trấn tĩnh ngay được và ôn-tồn đáp lại cha:

— Dám bằm phụ thân, có lẽ chữ nôm cũng cần lắm. Thân phụ không coi mấy khoa trước, triều đình đều dùng chữ nôm đề ra bài thi cống sĩ, bác sĩ. Muốn cháu Quế mai sau trở

bài viết tập, ăn khớp nhau mà chấp lại thành một bài thơ, một bức thư tình.

KÉN DỀ...

Trương-công vừa khoan thai bước vừa ngâm nghĩ đến việc biến sắp xảy ra trong nhà mình. Ông buồn rầu tự nhủ: « Nhà ta là một nhà thể phiệt, đời đời khoa giáp xuất thân, không thể nào lại chịu để cho kẻ kia làm

như nước được!.. Thà giết chết con gái đi còn hơn!»

Dần dần, ông cũng nguôi cơn giận: « Ủ, chẳng lẽ nó theo học đạo thánh hiền, mà lại bậy bạ được!.. Ủ, cho dẫu thằng kia có định tâm gửi thơ trêu ghẹo con ta nữa, nhưng con ta đã ưng thuận đầu!.. Phải, để ta tra xét đã... Những hạng công tử sinh thơ, gặp nguồn cảm hứng thì họ viết ra những câu tình tứ đó thôi, vị tất đã đề tặng ai... Ta chẳng thấy có thầy khóa viết thư gửi lên trời ve vãn con Ngọc-hoàng đấy ư?

Kiến xuyên hầu bật cười lên tiếng:

— Ôi! Tuổi trẻ!.. Ngày xưa, chính ta đây thấy gái đẹp, ta chẳng ngâm vịnh là gì!.. Chẳng những ngâm vịnh, ta lại còn trêu ghẹo họ nữa kia...

Hầu vui vẻ nghĩ tiếp:

— Và lại ta xem ra Phạm-Thái cũng là một danh sĩ đời nay. Trí-thức ấy, học vấn ấy, thực xứng-đáng với tài mạo con ta... Được, để ta xem...

Hầu bước vào trong nhà thì vừa gặp Trương phu-nhân tiến chân một bà khách ra cổng.

Một lát sau chờ phu-nhân trở lại, Trương-công cười hỏi:

— Có điều gì vui mừng mà bà lí-hững thế?

Phu-nhân cũng cười, hỏi lại:

— Đồ ông biết việc gì?

— Việc của bà thì tôi còn biết sao được.

Trương phu-nhân ghé vào tai chồng thì thầm:

— Ông phủ Trịnh nhờ mới đến hỏi con Quỳnh-Như cho cậu Trịnh-Nhị.

Trương công thở dài không nói gì.

— Sao? Ông không ưng chăng? Ông phải biết ông phủ Trịnh giàu nhất phủ Kiến-xương...

Trương-Công cười gằn, ngắt lời:

— Thì nhà ta đã nghèo đói đầu mà phải cần bằm vào nhà giàu, mà phải thông gia với nhà giàu.

— Vẫn biết thế, vẫn biết mình chẳng cần nương nhờ ai, nhưng con Quỳnh-Như sau này thế nào cũng yên thân, đỡ phải vất vả làm lụng.

Trương-Công gắt:

— Làm gì bà vội vô lấy người ta thế? Thì hãy để xem thằng Trịnh-Nhị học hành ra sao đã nào.

— Điều đó thì ông chẳng phải lo. Khoa mới rồi, giá đưng xảy ra việc mưu phá trường thi, thì nay nó đã ông Công rồi...

— Sao bà biết? Ý chừng bà mới bảo thế.

— Sao tôi chẳng biết! Để ông tưởng gả con lại không kén chắc. Tôi cho

(Xem tiếp trang 13)

bị phạt 1000 \$

thứ rợ này rất là kinh nghiệm — Nhà Đoan đã khám nghiệm thứ rợ này đúng vệ sinh, đã cho phép bán hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoan phạt 1000\$00 vì khám thấy số rợ thừa trước còn lại. — Bản hiệu chuyên chế thứ rợ « CẤP KẸ HỒ CỐT » này bằng cao hồ cốt, cấp kẹ, xrong bìm bíp, sâm, nhung, kỳ quế, thượng hảo hạng, để trị các bệnh như: đàn ông phong, tê, thủ, thấp, đau tức đau xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niên, liệt dương, phạt thận, tinh-khi bất cố, đàn bà, con gái: hoặc kinh nguyệt bất điều, khí hư, huyết hư, sinh ra xanh sao gầy yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rợ này thì được béo tốt, khỏe mạnh, đàn ông thì tráng dương cường khi, đàn bà thì kinh điều, huyết tốt, thai sinh giai, đàn bà mới đẻ uống một chai thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ da ngay, thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — mỗi chai nhỏ 01.40 là 1\$00 — mỗi chai nhỏ 01.20 là 0\$50

CÁCH DÙNG: Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng củ cải, rau cải.

Tiệm chính: **BAO-DA-HOAN** QUẢNG-ĐÔNG TỈNH

Tổng Đại-lý: BẢO-TÂM-CHAI 13 Rue Principale Đập-Cầu — BẢO-THUẬN-THẬN 5 Rue du Sacre Hanoi

V Ú K I M

Truyện ngắn của KHAI-HUNG

TÔI dạy học trở về, thân thể và tinh thần mỗi mệt. Luôn ba giờ trong lớp đồng ầu, nào giảng nghĩa, nào đập bàn, nào gào hét, nào mắng nhiếc, thì đến bọn đàn ông cũng phải thở phào hơi tại, chứ đừng nói một người đàn bà như tôi nữa.

Thế mà cơm chưa có. Còn phải chú ý cò xống bếp thổi nấu xào xào lấy mà ăn thì phỏng có khổ không? Vì con sen, tôi vừa đuổi chiều hôm trước và người vú già, nhờ bạn mượn hộ sớm lắm cũng phải chiều nay mới tới.

Những ý tưởng buồn nản ấy theo tôi về đến nhà. Nhưng tôi kinh ngạc, kinh ngạc và sung sướng biết bao khi bước chân vào phòng, thấy mâm cơm đã đặt sẵn trên bàn rồi. Em gái nhỏ tôi chạy ra vui mừng nói cho tôi biết rằng bà cả đã đưa người vú già lại.

Đầu sao, ăn xong, tôi cũng dành bỏ một buổi ngủ trưa để dọn dờ bảo ban, cất đặt công việc cho người ở mới. Tôi liền gọi vú già lên buồng. Câu hỏi thứ nhất của tôi cố nhiên phải "Tên vú là gì?"

Vú già có rất nhiều tên và nói tùy ý tôi muốn chọn lấy một tên nào thì chọn. Kể ra, tên tục vú là Kim, nhưng lần đầu đến ở nhà ông phán Kim, bà phán đã đổi tên vú ra Lan. Rồi lần lượt vú trở nên vú Thục, vú Giang, vú Nghiêm, vú Hồng, v.v. hoặc để kiêng một tên húy nhà bà chủ, hoặc vì bà chủ đặt cho cái tên người ở cũ để dễ nhớ, để gọi. Tôi thì tôi chẳng cần kiêng cũng chẳng sợ quên, nên tôi bằng lòng trả lại vú già cái tên tục của vú và gọi vú là vú Kim.

Nghe tới câu hỏi thứ nhì: "Trước vú ở với ai?", vú Kim mà tôi tưởng rất thuần thực, hiền lành, thốt trở nên một người lảm điếu, lảm lòi, kẻ lè huyền thiên, thò lộ ra hết nỗi căm tức đối với người chủ cũ.

Vú Kim ở bầu nhà ông bà tham Tri đã hơn hai năm, không có điều tiếng gì. Chủ rất bằng lòng đầy tớ, và đầy tớ rất bằng lòng chủ. Thỉnh thoảng bà tham cũng có ki-kèo về tiền chợ tiền búa, nhưng ki-kèo qua loa thôi. Thậm chí có khi vú lỡ tay đánh vỡ cái bát, cái đĩa, bà tham cũng chỉ mắng lấy lệ, cùng là răn bảo một vài câu nhẹ nhàng. Thục bà chưa từng nói tệ, hoặc chửi bới vú một lần nào.

Tôi đoán chừng vú già muốn dạy tôi một bài học làm chủ, liền mỉm cười ngắt câu truyện:

— Bà tham Tri tử-tế với vú thế, sao vú không ở nữa? Hay vì ông tham...

Vú già vội cãi:

— Thưa không phải. Ông tham hiền lành như ông bụt, chẳng bao giờ mắng tôi một câu.

Rồi vú kể tiếp:

Một hôm, trong lúc ông tham đến sở làm việc, bà tham đi đánh tổ tôm dăng. Bà phán Huế, thì một bà lão gầy gò ốm yếu ăn mặc quê mùa, nhem nhuộc mang một chục bánh gai đến gọi cửa.

Vú Kim ra báo ông tham đi vắng thì bà lão khấn khoản nài vú nhận lễ vật cho, chờ lúc nào «quan» về, bằm



hộ rằng có bà cụ ở dưới làng ra chơi làm quà. Người ấy nhắc đi nhắc lại mãi câu:

— Vú cứ nói có bà cụ như thế, như thế ở làng ra chơi nhé? Đến chiều lúc quan tham ra tòa, tôi lại đến, rồi vú làm phúc bảo cho tôi biết quan tham truyền sao....

Bà lão lạ lùng ấy đi liền. Vú Kim đặt chõng bánh gói lá chuối khô lên bàn ăn, để lúc ông tham về trông thấy có hỏi thì sẽ nói giúp bà lão nghèo kiệt kia, mà vú đoán chừng đến chạy một việc gì đó.

Ông tham vừa về, quả nhiên gọi vú già lên hỏi:

— Bánh nào thế kia?

Vú tả qua hình dạng bà lão khốn khổ và nhắc lại những lời bà ta dặn.

Bỗng ông Tham nổi cơn thịnh nộ lấy tay gạt phắt chõng bánh xuống đất, rồi dậm, rồi đi, rồi đá tung cả ra ngoài đường.

Khi đã hành hạ xong chục bánh gai vô tội, ông Tham quay lại trở tay vào mặt vú Kim mà thét:

— Tao cấm mày từ nay không được cho mẹ ấy bước chân vào nhà này, nghe chưa?

Bà Tham thì-thăm hỏi vú Kim:

— Vú để ai vào nhà mà ông giận thế?

Vú già mặt tái đi, run sợ đáp:

— Bẩm, nào tôi biết ai! Chừng bà lão ấy thay lên quấy quả xin tiền xin nong, nên ông mới ghét rờ đến thế. Bẩm cũng đáng kiếp!

Vào khoảng ba giờ chiều lại thấy bà lão nhà quê lò mò đến, về mặt bần khổ lo lắng. Bà ta nhìn ngược nhìn xuôi, rồi sẽ hất hàm hỏi thăm tin tức. Vú Kim liền đem câu

chồng... Rồi tôi tái giá... Bà ông ấy giữ ông ấy lại, nuôi ông ấy, cho ông ấy ăn học, đỗ đạt làm nên... Nao tôi có chút công cán gì... Nay chồng tôi lại chết... để lại cho tôi ba đứa con nữa... Nhà tôi nghèo, con thì không có nghề-nghiệp... Tôi đã nhờ người viết cho ông ấy mấy cái thư, nhưng ông ấy không thèm giả nhời... Túng dối quá, tôi đành liều mò lên... xem ông ấy có nghĩ đến tình mẫu-tử mà giúp cho chút đỉnh... Ai ngờ...

Bà lão ôm mặt khóc thảm thiết một lúc nữa, rồi đứng dậy lom khom, khắp khiêng lê gót trên hè...

Ngày hôm sau, vú Kim nhất định xin ra: Vú không muốn ở hầu một người con quá tàn nhẫn.

Tôi tuy khen thầm cái lòng tốt tự nhiên của vú Kim, nhưng tôi không thể nhìn bật cười được. Rõ khéo lẩn tránh, tức giận hão huyền! Mẹ con người ta tàn tệ với nhau thì mặc người ta, việc gì đến mình: Đi ở thì biết lấy công, thế thôi.

Tôi chợt có một ý nghĩ ngờ ngợ, mỉm cười hỏi vú Kim:

— Vú đã mấy đời chồng rồi?

— Thưa có...

Tôi ngắt lời:

— Thưa bà,... vú kêu tôi là bà, nghe chưa?

— Thưa bà, tôi đã ba đời chồng. Đời chồng thứ nhất, tôi được một thằng con trai, đời chồng thứ hai, tôi được một gái, một gái. Đời chồng bây giờ lại được một gái nữa. Bốn đứa con cùng ở với chồng tôi một nhà, rất là hòa thuận. Vì phỏng những đứa con hai đời chồng trước cũng xử với tôi như ông tham Tri xử với mẹ thì còn giới đất nào nữa, phải không thưa cô, thưa bà? Với lại còn trẻ mà góa chồng, thì phải tái giá chứ, tội lỗi gì điều ấy, phải không, thưa bà?

Tôi cười ngắt:

— Phải lắm, phải lắm. Chứ sao?

— Vâng, chứ sao!

Khai Hưng

Dầu chầu

Chúng tôi mới nhận được cuốn «L'ABRASIN» (cây chầu) của ông Louis Bêteaud, kỹ sư Viện Khảo cứu Canh nông Đông-dương, do Chính Đông Dương xuất bản.

Cuốn sách này nói về cách giồng cây chầu, làm dầu chầu, dầu chầu trong thương trường, việc xuất cảng dầu chầu, v.v.; có nhiều ảnh cùng địa đồ trú dẫn.

Xin giới thiệu cuốn sách này cùng các nhà trồng trọt.

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 1er đến thứ ba 7 Avril 1936

L'école des Cocottes

diễn theo tác-phẩm của hai ông PAUL ARMONT và GERBIDON — Piére COLOMBIER đàn cảnh. — Các tài-tử RAIMU, ANDRÉ LEFAUR, RENÉE SAINT-CYR và HENRY ROUSSELL sắm những vai chính. L'ÉCOLE DES COCOTTES là một phim vui suốt từ đầu đến cuối...

Tuần lễ sau «LE PÈRE PRÉMATURÉ»

Những tài-tử FERNAND GRAVEY, SATURNIN FABRE, EDITH MEYER, DENISE DORIAN và REGIME BABY sắm các vai chính.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 3 đến thứ năm 9 Avril 1936

CŒUR D'ESPIONNE

BRIGITTE HELM sắm vai chính. «CŒUR D'ESPIONNE» là một phim do-thám rất li kì, nhiều đoạn écle và bí hiểm vô cùng khiến ai-xem cũng phải vừa lòng.

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHÍNH-ĐÓN LẠI THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn-bè của các bậc phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp-đón bao giờ cũng chu-đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngon — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN
Kiêm Quản Lý
CH. GUILLOT

THIỆU SƠN TRẮNG SĨ

(Tiếp theo trang 11)

người dò la, chẳng những biết sức học của Trịnh-Nhị, mà lại còn biết tính nết cậu ấy nữa kia.

Trương-Công cắt đoạn câu truyện :
— Được, rồi biết.

Sáng hôm sau Trương-Công truyền làm một bữa tiệc thực long trọng rồi cho mời Trịnh-Nhị đến dự.

Nhận được thiệp mời. Trịnh-Nhị, hí hửng, vào khoe mẹ (Trịnh phu nhân vừa ở phủ về được mấy hôm để lo việc hồi vợ cho con).

— Bẩm thân mẫu, việc xong rồi, Trương tướng công gửi thiệp mời con đến dự tiệc.

Trịnh phu nhân vui mừng :

— Thế à ? Nhưng con đã chắc đâu là xong !

— Sao lại không chắc. Con sang đây sẽ giở hết tài ra, thì thế nào Trương tướng công cũng phải phục mà bằng lòng gả Quỳnh-Như cho con.

— Nhưng con cũng nên cẩn thận. Mẹ nghe nói Kiến xuyên hầu học rộng tài cao, mà Quỳnh-Như lại văn thơ lỗi lạc. Không khéo bị cha con họ lấn át thì nhục đấy.

Trịnh-Nhị mỉm cười :

— Thân mẫu quá lo xa làm gì thế ! Cứ một cái gia tài nhà ta cũng đủ xứng đáng với cái tài-mạo của Quỳnh-Như rồi. Và tài năng là tài của một người con gái, địch sao nổi tài cao trí rộng của bậc nam-nhi như con.

Chàng chấp tay chào mẹ rồi đi sửa soạn trang sức cực kỳ lịch sự : Tấm khăn nhiễu tam-giang mới, quần rất khéo làm lộ hẳn cái trán cao, cái áo gấm lam thêu kim tuyến thướt tha chấm gót, cái quần lụa ngả màu hồng phớt trùm gần kín đôi hài thêu. Trước khi ra đi, Trịnh-Nhị không quên đánh qua một lượt phấn gạo và nhất là đem các bài thơ cổ đã học thuộc lòng ra đọc lại một lần.

Xong rồi, chàng thông dong nhẹ bước tới biệt thự Kiến-xuyên hầu.

Đến cổng, chàng gặp một người y-phục nhà-nhận vái chào, và lễ-phép nói :

— Tướng công tôi mời công tử vào chơi.

Trịnh-Nhị trừng mắt nhìn rồi vái chào lại và hỏi :

— Thưa... thưa ngài, dám xin ngài cho lần-sinh này được biết quý-tính cao danh để lần-sinh được hầu truyện.

Phạm-Thái vẫn lễ phép đáp :

— Thưa công-tử chúng tôi họ Phạm tên Lý, được Trương tướng-công tìm đến dạy học các cậu các cô con quan có hiệp trấn Lạng sơn.

Trịnh-Nhị có vẻ kiêu hãnh :

— Á ! Thầy-dõ. Vậy mời thầy đi, lần sinh xin theo.

Phạm-Thái cố nén lòng căm tức, ôn tồn nói :

— Thưa Lần tiên sinh, chúng tôi lấy làm...

Trịnh-Nhị chau mày, ngắt lời :

— Thầy dõ mà không biết nghĩa chữ lần sinh ư ? Tôi nhún mình mà tự xưng là lần sinh, chứ có phải tên hiệu tôi là Lần-sinh đâu.

Phạm Thái vờ giật mình xin lỗi :

— Chết chữa, chúng tôi vô tình xúc phạm tới công tử, xin công tử đại xá cho. Vốn chúng tôi có biết tiếng cụ Lần-ông Nguyễn - hữu - Huân, nên tưởng công-tử cũng lấy mỹ tự Lần sinh. Vậy xin công tử cho chúng tôi rõ quý hiệu, để chúng tôi được hầu truyện.

Trịnh-Nhị tỏ vẻ khinh bỉ, vờ không nghe rõ, rào bước đi vào trong nhà, đến trước mặt Trương-Công và Trương phu-nhân, lễ phép chấp tay vái :

— Văn sinh Trịnh Nhị xin cúi đầu lạy trình.

Trương phu nhân vội đứng dậy niềm nở mời chào :

— Mời công-tử ngồi chơi.

Rồi phu nhân lẳng vào buồng bên để một mình Trương-công tiếp hai trang niên thiếu.

Quỳnh-Như thấy mẹ vào liền hỏi :

— Bẩm thân mẫu, ai vừa đến chơi, con coi như người gặp ở chùa Non-Nước ngày nào.

Trương phu-nhân cười mắng yêu con :

— Mày nấp nhìn trộm người ta đấy à ? Ngày nay chúng mày đảo đẽ quá. Thời thầy mày đến làm đẽ, tao nghe nói đến tên đã đi trốn biệt.

Quỳnh-Như tái mặt, suýt ngắt đi :
« Thì ra cái người đọc thơ cũ nhân là thơ của mình, cái cậu ấm dốt ấy, chính là vị hôn phu của ta đó ? »

— Con sao thế ?

— Bẩm thân mẫu, con hơi váng đầu. Nhưng không sao.

— Vậy con đi nằm nghỉ.

— Được, thân mẫu để mặc con.

Rồi nàng tìm vào ngồi trong xô tối bùng mặt khóc thút thit. Nàng vụt nghĩ đến mấy câu thơ trong bài « Cầm tháo » của Phạm-Thái :

*Im im sâu trường chín khúc,
Mượn tiêu cầm đỡ lúc tương tư,
Cầm sao thấy điệu ngân nga,
Sầu ai luống để khách thơ thêm càng.*

Nàng lau nước mắt rồi lẩm bầm nói một mình :

— Hay chàng biết rằng ta sắp về tay người khác... Không, không thể nào thế được, thà ta tự tử cho hết kiếp, chứ bắt ta lấy con người dốt nát, đàn độn ấy thì ta nhất định không nghe.

(Còn nữa)

Khái Hưng

MAI HUONG VA LE PHONG

(Tiếp theo trang 10)

— Được. Thế là đủ lắm,...

— Tôi còn phải làm những gì khác nữa ?

— Chốc nữa về tòa báo, không cần nói trước những việc chưa xảy đến nhé ?

— Thế nghĩa là...

— Nghĩa là việc này quan trọng không thể nói chắc trước được...

— Tuy thế, tôi vẫn tin ở cái tài của anh.

— Cảm ơn... Nhưng tôi lần này không dám nói quyết một điều gì, bởi vì...

Phong đánh riêm, đưa lửa lên châm thuốc, nhưng anh không hút vội; cái riêm cháy gần hết, đầu thuốc lá đã đen xém, mà Phong vẫn ngậm im bên khõe mép, mắt liếc ra phía cửa. không nói, không nhúc nhích.

— Lê-Phong ! gì thế, anh ?

Phong vội giũ tay Văn Bình lại, buông que riêm xuống, mắt không rời phía cửa, hỏi rất khẽ :

— Ô tô anh đỗ đâu ?

— Bên kia đường, sẽ đây ba nhà...

— Thế ư ? Tôi quên không dặn anh đỗ xa hơn...

— Sao ?

— Không. Im.

Mắt Phong vẫn nhìn mãi ra đường, rồi bỗng nói rất nhanh :

— Anh ra ngay ! lên ô tô ngay ! mau lên, đừng để cho nó nghi có tôi ở đây ! Đi !

— Nhưng !

— Nhưng gì nữa ! Đi mau lên, nó nhận ra cái ô tô rồi ! Đi đi !

Rồi Phong ngồi xuống bên bàn, điềm nhiên lấy chiếc bánh ngọt và điềm nhiên ăn. Trong lúc đó thì Văn Bình kinh ngạc bước ra và thấy bóng một người thiếu nữ thông thả bước vào cửa hiệu.



— Con hồ cái ! (Lê Phong vừa nhai bánh vừa lẩm bầm) Con hồ cái giỏi thực ! Nếu ta không m ớn bắt mày ngay trong tổ thì bây giờ mày còn chạy lối nào...

Mai Hương (vì người thiếu nữ ấy chính là Mai Hương) lững thững bước vào đưa mắt đen láy nhìn mọi người và hình như không biết có Lê Phong ngồi đó.

Cô ta đứng lại một lát rồi đi thẳng lên phía gác, lúc qua ghé Phong ngồi, cô ta lại đứng lại, toan quay gót, rồi không biết ngẫm nghĩ thế nào, ngồi xuống bên cái bàn mà Phong ngồi lúc này, nghĩa là ở ngay bên cạnh bàn Phong hiện đang ngồi. Anh phải lấy hết nghị lực mới ép mình

không nhảy lên để nắm lấy cổ ta, chống ngực anh đập rất dữ.

Phong ngả người trên ghế, khuỷu tay chống bàn và tay kê lên má để che một phía mặt. Cổ bệnh ra, mồm hơi hé, để cái môi dưới trễ xuống và đôi mắt cứ lăm cho ra vẻ cận thị bon lên.

Anh có cái cảm giác như Mai-Hương nghe thấy chống ngực mình, như trông thấy vẻ bối rối của mình, rồi như đoán biết được cái bác trưởng giả ngó ngê kia là chính mình, chính Lê Phong.

Phong nghĩ bụng thế, nhưng vẫn ngồi đó xem Mai Hương sẽ giở những trò chống, gì. Sau thấy người thiếu-nữ nhìn ngang và trông rõ mặt anh mà vẻ mặt vẫn bình thường, anh mới dám tin rằng nó vẫn chưa nhận ra được.

Bấy giờ Phong mới chậm chạp đứng dậy, thông thả bước ra bàn tính tiền trả tiền, thông thả vừa bước lên một cái xe vừa hất tay x a đuổi lữ ăn mây đứng chực ở cửa. Nhưng xe vừa chạy được mưc bước về phía đường Phúc-kiến, anh đã đòi xuống, trả vội mấy xu rồi trở gót đi ngược lên...

Anh đứng lên vào một hàng tạp hóa nhỏ sế cửa hiệu cao lâu, như người ăn mưa, vì trời vẫn mưa nặng hạt. Vừa giờ tay xem lại giờ, thì đã thấy Mai Hương, mình mặc áo toí cao xu màu xẫm, bước ra đi về phía Mã-mây.

Phong đi theo liền, nhưng có ý để người thiếu nữ cách mình hai chục bước.

Người thiếu nữ đi nhanh, nhưng anh cũng không mất hút.

Qua một tiệm nhảy, cô ta ghé vào đó chừng ba, bốn phút, lúc trở ra mang một bọc vuông to ở một tay :

— Năm bộ sách của bác-sĩ Đoàn ! Nhưng sao nó lại gửi ở đây ?... Được, rồi ta sẽ biết.

Người thiếu nữ lại đi trước, và anh ta lại vừa ăn vừa theo sau.

Đến một căn nhà cửa mở hé, Mai-Hương lại rẽ vào. Phong mỗi lúc một lấy làm lạ thêm, nhưng anh vẫn yên lặng đứng rình gần đấy và để ý nhớ những số nhà vừa rồi. Lần này cũng như lần trước, người thiếu nữ không ở lâu. Lúc cô ta bước ra, bao giờ cũng trông trước trong sau, nhưng lát nhiên Phong không để cho cô ta biết anh vẫn theo đuôi.

Qua phố hàng Buồm. Đến phố Mã-mây. Qua một tiệm nhảy thừa người, qua một vài tiệm hút ở cách nhau không xa. Rồi đến một cái công lờ ở một đoạn đường vắng tanh và tối tối.

Người thiếu nữ đứng lại trước công, nhìn quanh quất và nghe ngóng đến hơn một phút rồi mới th. ăn thoát bước vào.

Phong cười gằn sau một cái cây to.

— Hồ cái vào bang !

Và đứng rón lại để dán lại bộ ria mép.

Anh vừa dè giữ bước lại phía công được mấy bước, bỗng nhảy lùi lại nấp ở chỗ cũ : s u hàng rào sắt, anh thoáng thấy một bóng đen ở trong nhà đi ra. Cái bóng đen ấy lại là Mai-Hương. Phong cố nấp mình sau cái cây, vì thấy cô ta bước về phía mình, nhưng còn cách xa, Mai-Hương đã gọi xe nhảy lên. Phong nghe

PHI-YÊN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC-LONG
43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

KHUE. PUBLIS STUDIO

nước hoa nguyên chất

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00



PHÚC-LO'I
I, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. Tehi-Long 43, Rue des Paniers
Namdinh Thiên-Thành Phố Khách
Vinh Quân-hưng-Long Rue Sarrau
Huế Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long
Tourane Lê-thừa-An hiệu Quảng-hưng-Long
Saigon Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

Tonkin — N° 149, Phố hàng Bông — Hanoi

Một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-tố rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bảo chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

MỞI AN HÀNH HAI CUỐN SÁCH

I. — Phong tình căn bệnh. — Nói rõ những bệnh phong tình, có chụp ảnh các vi trùng của những bệnh ấy.

II. — Hai bộ máy sinh dục. — Nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông, có chụp ảnh các bộ phận sinh dục.

Thực là hai quyển sách rất cần cho Nam, Nữ giới mà chưa từng nhà thuốc nào có đủ tài liệu khảo cứu ra. Ở gần mời lại lấy, ở xa gửi 0.03 timbre imprimé hoặc hỏi xin ở các đại-lý.

Bệnh đàn bà

Huyết hư. — Da xám, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, đau mỗi thân thể, buồn bã chân tay... Nhất là các bà bản tính huyết hư hoặc sinh nở nhiều lần tổn hại chân huyết và các cơ tụy có hành kinh, nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím, nhợt... đều vì khí huyết suy nhược mà làm các bệnh như vừa nói trên. Kịp dùng « Tự lai huyết » số 68, chỉ 1, 2 hộp là huyết xấu đổi được huyết tốt. Thực là phương thuốc bổ huyết rất đích đáng. Dùng thuốc này, các bà các cô được trăm đường mãn nguyện, thân thể khỏe mạnh, tai mặt hồng hào, gân xương mạnh mẽ. Giá 1\$00 một hộp.

KINH BẤT ĐIỀU

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc hai tháng một lần hay hai, ba lần trong một tháng mà huyết ra sắc tím nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Dùng « Điều kinh bổ huyết » số 21, kinh được điều ngay lại bồi bổ thêm được chân huyết nữa. Giá 1\$00

BỆNH KHÍ HƯ

Bị đi nọc bệnh lậu hoặc dương mai — ra chất nhờn, tiểu tiện khi trong, khi vàng, đau bụng nổi hờn, huyết ra xám, đen, có khi lẫn máu. Buồn bã chân tay, rức đầu chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1\$00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0\$50) chỉ 3, 4 hộp là thể nào cũng khỏi hẳn và lợi đường sinh dục về sau. Trăm nghìn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà có con nối hậu, mọi sự như ý. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

Các nhà đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

Haiphong: Nam Tân, 100 Bonnal. **Haiduong:** Phú Văn, 3 Paul Doumer. **Hongay:** Hoàng đảo Quý, 5 Rue des Théâtres. **Nam-dinh:** 28 Rue des Champeaux et 225 Maréchal Foch. **Thái-binh:** Minh Đức, 97 Jules Piquet. **Lạngson:** Lý xuân Qui, 10bis rue du Sel. **Tứ-hòa:** Nguyễn xuân Thiều. **Quinhon:** Trần văn Thăng. **Huế:** Văn Hòa 29 Paul Bert. **Vinh:** Sinh Huy 59 Phố Ga. **Saigon:** 109 Rue d'Espagne. **Vientiane** Phan thị Lộc rue Tafforin.

Bệnh đàn ông

Thận hư. — mờ mắt, ù tai, vàng đầu, rụng tóc, đau lưng, tiểu tiện khi trong, khi vàng, hoặc sinh ra di tinh, mộng tinh, sậu tinh, nhiệt tinh, lãnh tinh, liệt dương...

Thuốc Lương nghị bổ thận số 20 này bảo chế rất công phu, có vị phải tìm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí... Công hiệu của thuốc này không phải là nhỏ, các bệnh sinh ra vì Thận hư như vừa kể trên, lâu năm lắm cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy biểu nghiệm. Giá 1\$00 một hộp.

BỆNH LẬU

Mới mắc: tức buốt, ra mủ... Kinh niên: tiểu tiện vẫn đục, có cặn. It mủ ướt quy đầu... dùng « Thuốc năm 1935 » số 70, nặng lắm cũng chỉ hết 8 hộp là cùng, nhất định thể nào cũng khỏi. Giá 0\$60.

GIANG MAI

Lở bết quy đầu, phát hạch, lên soài, đau xương giết thịt, mọc mào gà, hoa khế, mới mắc hay đã lâu dùng thuốc số 18, nặng lắm cũng đến 5 lọ là khỏi hẳn. Giá 1\$00.

TUYỆT NỌC LẬU GIANG MAI

Tiểu tiện khi trong, khi vàng, khi đục, có vân nhồi nhồi ở đường tiểu tiện, ướt quy đầu. Bắp thịt rứt, đau mỗi thân thể, tóc rụng mờ mắt, ù tai, đau lưng... Đó là những chứng bệnh của bệnh Lậu hoặc Giang mai chưa tuyệt nọc, phải kịp dùng « Tuyệt trùng » số 12 (giá 0\$60) và « Bồ ngũ tạng » số 22 (giá 1\$00), vi trùng bệnh sẽ tiêu tán đi hết mà các bệnh vật cũng chẳng còn.

PHONG TRANG-SU' PASCALIS

LUẬT-KHOA BÁC-SĨ

TRANG-SU' TÒA-ÁN HANOI
N° 40, Boulevard Gambetta, — Hanoi

Một bên là Bà Phạm-thị-Thin, vợ góa ông Trần-đức-Hanh, Thư-ký tốc-ký sở than Đông-Triều, Uông-Bí, nguyên cáo, có trạng-sư Mayet biện hộ, và quan Biện-Lý Tòa-Án Sơ-Thẩm Hanoi.

Một bên là ông Cao-bá-Bách quản-lý báo Tân-nữ-Lưu, phố hàng Da, số nhà 16.

Bị truy tố về tội thống mạ và phỉ báng.
Tòa-Án Sơ-thẩm theo phiên tòa trưng trị ngày 7 Octobre 1935 tuyên án rằng:

Bởi những lẽ ấy tha cho ông Cao-bá-Bách về tội công nhiên thống mạ. Nhưng tuyên bố rằng đã phạm về tội phỉ báng bằng báo chí, chiếu theo những khoản luật do quan Chánh-Án vừa đọc phát lên ấy 100 quan tiền tây và các khoản án phí; chấp cho bà Phạm-thị-Thin đứng nguyên đơn; phạt ông Cao-bá-Bách chiếu theo luật bồi thường cho bà Phạm-thị-Thin 2.0\$00;

Truyền cho đăng bản án này vào ba tờ báo Phong-Hóa, Đông-Pháp và Ngọ-Báo; truyền rằng số báo Tân-Nữ-Lưu đầu tiên xuất bản sau ngày có án này ông Cao-bá-Bách phải đăng ở trang nhất cùng một thứ chữ đã dùng trong bài bị cừu hãn sao nguyên văn cái án này, nếu không sẽ bị phạt 10\$00 một kỳ chậm trong hạn 15 hôm; nếu không sẽ bị phạt quản thúc ít ngày nhất.

Ông Cao-bá-Bách chống án tòa Thượng Thẩm định rằng: Chiêu chi bị cáo nhân đã chống bản án ngày 7 Octobre 1935 của Tòa-Án Sơ-Thẩm, thực ra ý bản án đã xử các tội trọng, nhưng giảm bớt tội đi; phạt ông Cao-bá-Bách 25 quan tiền tây và giải bèn nguyên đơn 1\$00 tiền bồi thường, giữ nguyên các khoản trong bản án đó, định tiền đăng trong ba tờ báo: Phong-Hóa, Đông-Pháp, Ngọ-Báo, không được quá 25\$00.

Phạt bị cáo nhân tiền án phí là 191\$53. Trong số đó có 3\$20 của kho bạc, chưa kể các khoản sau.

(Trích lục đúng nguyên văn.)

MAI-HƯƠNG VÀ L. P.

(Tiếp theo trang 13)

có tiếng bảo phu xe:

— Hàng Điếu
Anh phải chạy đến hỗn chục thước mới gặp được cái xe nữa. Vừa lên anh đi dục chạy và mắt không rời cái xe bởi lon trước mặt. Phong nghĩ thầm:

— Quái lạ! lần này sao nó cũng lại ra mà lúc ra, mình không thấy mang cái gói sách kia... Có lẽ nó đã để cả ở trong tiệm cho bọn đồng đảng... Được lắm. Tôi không thiếu gì tang chừng, tuy thứ tang chừng này chỉ là mấy cuốn sách giả hiệu... Ta muốn bắt được cả tụi, không thiếu một mống, nhất là không thiếu có Mai-Hương quí quai của ta...

«Được, xem cô em đi đâu nào? Đi đến đâu, ta cũng theo đi, trừ ra khi cô dám xuống địa ngục. Ta không thể để cô em trốn thoát được nữa. Cái lưới của Lê-Pheng dày mắt lắm, bền chặt lắm... Ta đã thất bại nhiều lần vì tay cô em thực... Nhưng, nhưng lần này...»

Đến phố hàng Điếu,
Phong vội bảo xe dừng lại, dặn phu xe lững thững đi bước một làm như kéo xe không. Trên kia, người thiếu nữ vừa xuống xe và chạy tọt vào một căn nhà đèn thấp sáng chung:

— Lại một tiệm nhẩy nữa! Quái, nó vào làm gì đây!

Đợi đến năm phút chưa thấy người thiếu-nữ ra, anh đã sinh nghi, rồi mỗi lúc một thêm sốt ruột.

Phong liền bảo xe dừng lại, bước xuống trả tiền, rồi không dự bị, chạy sấn vào.

Trong tiệm, từng cặp trai gái đang nhẩy theo một điệu «fox» nhịp mau. Lúc thấy người thiếu nữ đang ngồi ở một phía trong, anh liền sấn lại gần, nhất định lần này sẽ không để lỡ cơ hội

Bỗng nhiên Phong đứng sững lại kinh ngạc. Người thiếu nữ vừa ngẩng lên-Phong hai mắt tròn trũng, chỉ kêu lên được một tiếng: «Ồ!» trong đó như chứa chất không biết bao nhiêu sự tức giận.

(Còn nữa)

Thế-Lữ

CĂN NHIỀU ĐẠI-LÝ CHI-ĐIỂM KHẮP CÁC TỈNH XỨ ĐÔNG-PHÁP

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất trong nước chuyên môn khảo cứu các môn thuốc nam, bệnh nào có đủ thuốc ấy linh nghiệm như thần, nay muốn đặt thêm Đại-lý và chi-điểm khắp các tỉnh, các phủ, huyện, các chợ to, bến lớn trong xứ Đông-pháp để bán các thứ thuốc cao, đan, hoàn, tán, thể-lễ rất rộng, hoặc ăn lương, hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn làm xin cứ gửi thư cho nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 rue des Phuc-Kiên Hanoi mà lấy chương trình và catalogue.

MUỐN BÁN:

5000\$ HAI cái nhà gạch tại Hanoi phố Beyle số 41 và 43. Hiện thời cho thuê mỗi tháng được hơn 50\$

Hỏi:
M. Nguyễn bá Khuyển
MÉDECIN INDOCHINOIS
Hôpital Lalung Bonnaire à CHOLON (COCHINCHINE)

SÁCH MỚI

- 1°) Trọn bộ Trần-Nguyên chiến-kỷ (Chuyện đức thánh Trần đánh Tàu) là bộ « Lịch-sử tiêu-thuyết » Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn, bìa đẹp, giá 0\$50
- 2°) Trọn bộ Việt-Thanh chiến-sử (Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Hoà) đánh Tàu, in lần thứ hai, Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 160 trang lớn, giá 0\$40
- 3°) Trọn bộ Lịch-sử Đê-Thám (được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-tra rất cần-thận. Có 20 hình rất đúng, N. T. Tố và L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0\$25 (Giấy 16t 0\$45)
- 4°) Trọn bộ Lịch-sử Quán Bải-Sậy Chuyện ông Tân-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là: « Giặc bãi sậy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước. Giấy 115 trang. Giá 0\$15 (giấy 16t 0\$35, ở xa gửi mua thêm cước cả 4 cuốn 0\$30 (1 cuốn cước 0\$16). Có gửi Contre remboursement. Thư và mandat để cho nhà xuất bản. Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG

DR HOANG-CO-BINH
DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS
STOMATOLOGISTE
de l'Ecole Française de Stomatologie

Chữa răng, Nhổ răng, Làm răng Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu về những bệnh ở mồm. Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh
sáng: 9h. đến 12h. chiều: 3h. đến 6h.
chủ nhật: 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (từng gác thứ nhất)
91, Bd Francis Garnier Hanoi, tél. 390

VIỆC TUẦN LỆ

Sau khi hiệp ước Locarno bị hủy

Moscou 23-3. — Hiện nay Nga theo đuổi gấp việc tăng quân nhu và thi hành các phương pháp quốc phòng vì thấy đối với Đức, các nước ký hiệp ước Locarno không tỏ một thái độ cương quyết nào hơn, và thấy sự thiết lập phương pháp bảo vệ nền hòa bình chung họ chậm chạp.

Paris 24-4. — Đức lại càng hoành hành ở biên thùy hơn trước nữa: phi cơ trận Đức bay quanh miền lân cận tỉnh Strasbourg của Pháp, thêm quân đội trong phi chiến khu rất nhiều, xây đắp chiến lũy, pháo đài trong các cánh đồng ở phi chiến khu, và đổi các sĩ quan trừ bị v. v. .

Berlin 24-3. — Đức đã trả lời bản đề nghị của hội Q.L. Theo bản trả lời ấy, Đức không thể nhận một khoản nào trong bản đề nghị của Anh, Pháp Bỉ, Ý.

Trong bản trả lời, Đức nói: « Nếu chính phủ Đức nhận bản đề nghị ấy, tức là chính phủ Đức phải chịu trách nhiệm một việc tòng phạm đề hèn của người ta bắt buộc quốc dân Đức phải chịu... Như thế là nhục cho quốc dân Đức một lần nữa... »

Đức lại nói đến 31 Mars này, sẽ đệ bản đề nghị khác.

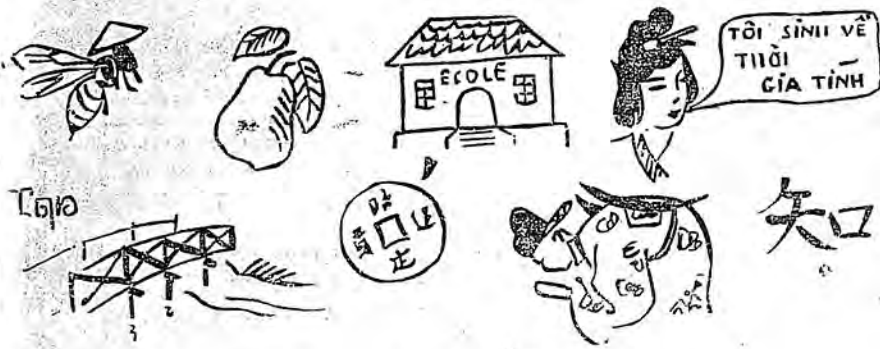
Londres 26-3. — Trong bài diễn văn của ông Eden tại Hạ nghị viện Anh: « Nếu Pháp, Bỉ có tự nhiên vô cớ bị đánh, Anh mới phải quân sang giúp, còn tự nhiên sinh sự, hiệp ước tương trợ ấy không bắt Anh phải hành động ».

Ông Eden bảo thuyết Đức cho hiệp ước Locarno trái với hiệp ước Pháp—Nga là có lý. Ông lại nói: « Còn như bản đề nghị của các nước ký ở Locarno, nó chẳng phải là một tối hậu thư, mà chỉ là những điều ước định ». Pháp và Bỉ muốn rằng trước hết dùng phương pháp trừng phạt bắt Đức rút quân ra khỏi Rhénanie, nhưng Anh phản đối chính sách trừng phạt.

Việc di dân lên mạn ngược

Ngày 20-3-36, Chính phủ đã ban bố một đạo nghị định mới về thể lệ di dân lập ấp ở các miền thượng du miền Bắc.

Theo thể lệ mới, Chính phủ đối với việc lập ấp rất rộng rãi, không cứ phải có nhiều tiền để đảm bảo về việc khai khẩn mới được phép (theo lệ cũ, muốn xin khai khẩn đồn điền phải là nhà tư bản). Mà lúc đầu, những tiền tạp phí về giấy má xin phép, lập bản đồ chỗ mình định và xin cấm mốc, v. v. đều do Chính phủ chịu cho cả. Trong thời kỳ khai khẩn và trở về sau, đều được hưởng nhiều quyền lợi rộng rãi hơn trước.



TRANH ĐỒ

Mỗi vật là một chữ, ghép chữ lại thành một câu. Câu gì ?

VIỆC PHÁP LUẬT

Nhà cố-vấn pháp-luật chuyên môn phổ hàng Gia. Luật khoa cử nhân, nay ở: Số 88 phố Quan Thánh — Hanoi (AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của, vân vân...

Giờ tiếp khách :

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ

Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

THẬP LẬP KIM ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ DÀY — PHÒNG TÍCH Ẩn không tiêu, Đau da bụng, Đau hơi, Hay ợ ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau ụng. Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve LÀ KHỎI HẸN, — mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32 RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý : Haiphong MAI-LĨNH 60, 62 Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59 Maréchal Foch — Huế KIM-SANH Dược-Cục, My-loi, Cau Hai, gare (Huế) Hadong MINH-HƯNG 64 R. Ng. hữu Đệ

CHỮA MẮT

Y-SỸ

LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, mắt, cho đơn mua kính

PHÒNG KHÁM BỆNH :

48 RUE RICHAUD HANOI, TÉL. 586



Các bạn trẻ yêu vận động, nên dự vào cuộc đua xe đạp lấy bằng cấp 50 cây số HANOI-TONG của hãng thuốc lá

J O B

ngày lễ PAQUES 12 Avril 1936 này

ĐỘC GIẢ HÃY CŨI CHỪNG

NHỮNG THỦ THUỐC NHÂM TRỊ BỆNH PHONG-TÌNH NÓI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong tình, như: Lậu, Tiêm-la, Cốt-khí, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhức mõi, tiểu tiện bôn uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

SUU-ĐỘC bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIÊN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giầy có nọc, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tống lòi ra, phải ráng dùng cho thừng sẽ hết rút.

Bệnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh phong-tình của đàn ông sang qua, nay đau mai mành huyết trắng ra dầm dĩa, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lâm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-đái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

SUU-ĐỘC bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIÊN mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghê chốc, u nhọt lở loét cùng mình mau dùng thuốc SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tình.

ĐẠI CỤC ÔNG TIÊN DU'ỐC PHÒNG
68 RUE DU PAPIER - TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế — b) 57 Hàng Lọng — HAIPHONG 79 P. Doumer — BẮC-NINH
Rue Tiên An — HÀ-ĐÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare DÁP-CẦU
Rue principale — NAMDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare

SỰ PHÁT-MINH VỀ SẮC ĐẸP CỦA BÁC-SĨ
RẤT TỐT ĐỂ TRỪ NHỮNG VẾT RẠN SÂU



MẮT NHIỀU VẾT RẠN
= trông già quá 50 tuổi =

NHỮNG VẾT RẠN ĐÃ MẮT
= trông trẻ độ 30 tuổi =

Giản-dị và rẻ tiền, sự phát minh của giáo sư Dr. Stejskal có thể làm cho tất cả thiếu-phụ và thiếu-nữ, trẻ lại hơn tuổi mình.

Sau khi đã xét nghiệm ra rằng, những vết rạn là do ở sự suy-vi của một thể-chất của da-dẻ, gọi là Biocel nhà thông-thái ở trường cao-đẳng ở Vienne đã tìm được cách để bồi-bổ cho thể chất đó. Lấy ở những súc vật hãy còn nhỏ, chất Biocel hiện nay dùng để làm kem TOKALON màu hồng. Tối trước khi đi ngủ, bôi thứ kem này, thì những vết rạn sẽ mất, và

da-dẻ sẽ được tươi tắn và mịn. Bồi sung trước khi sức phấn, thì dùng kem TOKALON màu trắng (không mờ), là thứ kem không những làm cho da-dẻ trở nên trắng trẻo mà lại còn bồi-bổ da-dẻ nữa. Kem trắng làm mất những lỗ chân lông mở rộng, và những chân hương.

Các bà các cô có thể chắc chắn được rằng dùng cách «sửa-trị dung hoa» kem trắng và kem hồng da dẻ sẽ được tươi tắn, nếu không thì xin hoàn tiền lại. Bắt đầu dùng ngay kem TOKALON, các bà, các cô sẽ thấy sự màu nhiệm của kem đó.

KEM PHẤN TOKALON

BÁN TẠI CÁC ỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

Maron, Rochat et C^o—45, B^a Gambetta à Hanoi

VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Cửa Hội tư-bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên Công-ty vô danh hạn vốn 4.000.000 phát-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-động theo chỉ-định ngày 12 tháng tư năm 1916 Đăng-bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu-trữ (Tinh 440.586\$57 để Hội hoàn vốn lại đến ngày 31 Decembre 1934 cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DANH TIỀN
Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892
Số Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Février 1936

Mở ngày thứ sáu 28 FÉVRIER 1936 hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Tràng-Tiên, Hanoi, do ông de PRAT, Đại-điều của hội SEQUANAISE ở Ba-lê chủ-tọa; ông Samuel LONG, Giám-Đốc nhà Địa-ly Ngân-Hàng và ông NGUYEN-SI-KHUONG, Thủ-khoan, dự-tọa

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 396-1.611		
396	M. ALEXIS LAN, Kỹ-sư nhà máy đèn, Saigon.	1.000\$00
396/5	M. NGUYEN-VAN-TIEN, n ^o 7, Voie 220 (hàng Bột), Hanoi.	1.000.00
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 184-1.671-2.896-832-811-438-617-767-1.708-2.872-2.573-525-590-2.105-2125.		
184	M. PHAM-DOAN-DIEM, Dược-sỹ, Tourane.	1.000.00
4.671	M ^{me} TRAN-THI-MUOI, Saigon.	200.00
4.671/5	M. VO-DANG-TAM, làng Hai-Tan, Phanri.	200.00
9.832	Au porteur, Saigon.	200.00
41.005	M ^{me} NGUYEN-THI-NHUNG, Nghiệp-chủ ở Binh-nhut, Tanan.	200.00
44.125	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền thặng		
Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai.		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 397-1.304-913-1.933-1.648-717 2.651-1.566-1.905-243-481-2.309-2.654-2.895-1.038		
397	397/1 - M. ALEXIS LAN, Kỹ-sư nhà máy đèn, Saigon.	200\$00
	397/2 - M. BUI-QUANG-DINH, đường Catinat, Saigon.	200.00
	397/3 - M. NGUYEN-XUAN-THAI, 17, Phố Francis Garnier, Hanoi.	200.00
18.648	M. LE-HONG-TRUONG, 99, Phố Gia-Long, Huế.	200.00
30.481	M ^{me} TONG-THI-VANG, làng Long-hồ, Vinh-long.	500.00
38.654	M. NGUYEN-VAN-DANG, Hàng-thông-xa, Govap.	200.00
41.895	M ^{me} PHAM-THI-THUAN, làng Cẩm-Phô, gần Fainoo.	200.00
43.038	M. CAI-TAM-TU, số Kiềm-lâm, Thanh-Hoa.	200.00
		500.00
		111.40
		272.50
		105.20
		102.00
		101.20
		251.00

Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Mars 1936, tại sở Quản-ly, ở số 68, đường Charner, Saigon

Hội toàn-nhiệm người đại-ly có giám-bạo chắc chắn

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng

== to đẹp nhất ==

GIẢ BẠN PHẢI CHĂNG
HÀNG TOÀN THỰC TỐT

VIÊN-ĐÔNG AN-ĐU'ỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, B^a Paul-Bert, Haiphong